

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

LÊ HỒNG HẠNH

**NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH TỘI CÓ Ý
GÂY THƯƠNG TÍCH HOẶC GÂY TỒN HẠI CHO SỨC
KHỎE CỦA NGƯỜI KHÁC TẠI TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ
TỘI PHẠM HỌC VÀ PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM**

HÀ NỘI, năm 2018

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

LÊ HỒNG HẠNH

**NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH TỘI CÓ Ý
GÂY THƯƠNG TÍCH HOẶC GÂY TỔN HẠI CHO SỨC
KHỎE CỦA NGƯỜI KHÁC TẠI TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Ngành: Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm

Mã số: 8380105

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

PGS.TS. HỒ SỸ SƠN

HÀ NỘI, năm 2018

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan những nội dung đã trình bày trong luận văn là những kiến thức của bản thân có được nhờ quá trình học tập, tham khảo, nghiên cứu tài liệu và thực tiễn công tác dưới sự hướng dẫn tận tình của PGS.Tiến sỹ Hồ Sỹ Sơn. Những nội dung của các tác giả khác đã được trích dẫn, ghi chú theo đúng quy định. Các số liệu, kết quả nêu trong luận văn là trung thực.

TÁC GIẢ LUẬN VĂN

Lê Hồng Hạnh

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH TỘI CÓ Ý GÂY THƯƠNG TÍCH HOẶC GÂY TỔN HẠI CHO SỨC KHỎE CỦA NGƯỜI KHÁC	8
1.1. Khái niệm, ý nghĩa của việc nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác	8
1.2. Phân loại nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác	12
1.3. Cơ chế tác động của các nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác	16
1.4. Mối quan hệ giữa nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác	16
Tiểu kết Chương 1	19
Chương 2: THỰC TRẠNG NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH TỘI CÓ Ý GÂY THƯƠNG TÍCH HOẶC GÂY TỔN HẠI CHO SỨC KHỎE CỦA NGƯỜI KHÁC TẠI TỈNH BÌNH PHƯỚC	20
2.1. Thực trạng về nhận thức	20
2.2. Thực trạng về nguyên nhân và điều kiện cụ thể	23
2.3. Thực trạng làm sáng tỏ	40
Tiểu kết Chương 2	46
Chương 3: NHỮNG GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH TỘI CÓ Ý GÂY THƯƠNG TÍCH HOẶC GÂY TỔN HẠI CHO SỨC KHỎE CỦA NGƯỜI KHÁC TẠI TỈNH BÌNH PHƯỚC	47
3.1. Giải pháp tăng cường nhận thức	47
3.2. Tăng cường dự báo tình hình tội phạm	49
3.3. Các giải pháp khắc phục khác	51
Tiểu kết Chương 3	62
KẾT LUẬN	64
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	
PHỤ LỤC	

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

BCT	Bộ chính trị
BLHS	Bộ luật hình sự
BLTTHS	Bộ luật tố tụng hình sự
CQBVPL	Cơ quan bảo vệ pháp luật
CQTHTT	Cơ quan tiến hành tố tụng
CYGTT	Cố ý gây thương tích
HSST	Hình sự sơ thẩm
PNTP	Phòng ngừa tội phạm
TAND	Tòa án nhân dân
THTP	Tình hình tội phạm
VKSND	Viện kiểm sát nhân dân

DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU

Bảng 2.1: Bảng kê số lượng án hình sự đã xét xử và số lượng án CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác đã được xét xử tại tỉnh Bình Phước giai đoạn từ 2013-2017

Bảng 2.2: Bảng kê số lượng vụ án hình sự đã xét xử về tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác với nhóm tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người khác tại tỉnh Bình Phước giai đoạn từ 2013-2017

Bảng 2.3: Bảng kê thời gian gây án của các vụ án CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Bảng 2.4: Bảng kê địa điểm gây án của các vụ án CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Bảng 2.5: Bảng kê phương thức thực hiện tội phạm CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Bảng 2.6: Bảng kê công cụ thực hiện tội phạm CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Bảng 2.7: Bảng kê mối quan hệ giữa nạn nhân và các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Bảng 2.8: Bảng kê thiệt hại do các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Bảng 2.9: Bảng kê hình phạt đã áp dụng đối với các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Bảng 2.10. Bảng kê độ tuổi và giới tính của các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Bảng 2.11: Bảng kê trình độ học vấn của các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Bảng 2.12: Bảng kê nghề nghiệp và địa vị xã hội của các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Bảng 2.13: Bảng kê hoàn cảnh gia đình của các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Bảng 2.14: Bảng kê nơi cư trú theo đơn vị hành chính của các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Bảng 2.15: Bảng kê tôn giáo của các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Bảng 2.16: Bảng kê dân tộc của các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Bảng 2.17: Bảng kê tiền án, tiền sự của các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Bảng 2.18: Bảng kê động cơ, mục đích phạm tội của các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Bảng 2.19: Bảng kê thái độ khai báo của các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Bảng 2.20: Bảng kê sở thích, thói quen của các bị cáo phạm tội hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Bảng 2.21: Bảng kê nhận thức, tâm lý của các bị cáo trước khi phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Bảng 2.22: Bảng kê thái độ, nhận thức, tâm lý của các bị cáo sau khi phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, trong đó mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe. Có thể nói quyền được pháp luật bảo vệ về sức khỏe của con người là một trong những quyền quan trọng luôn được pháp luật đặc biệt quan tâm. Chính vì lẽ đó tại Điều 134, Chương XVI của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đã quy định về tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

Trong thời gian vừa qua, tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước diễn biến rất phức tạp. Theo số liệu thống kê từ năm 2013 đến 2017 của TAND tỉnh Bình Phước, các vụ án CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do TAND hai cấp đã xét xử là 596 vụ với 1.071 bị cáo. Như vậy trung bình mỗi năm trên địa bàn tỉnh có 119 vụ CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác với 214 bị cáo, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội ngày càng mạnh động, liều lĩnh, côn đồ. Hầu hết các bị cáo đều có xu hướng liên kết thực hiện tội phạm và đa số đều sử dụng hung khí nguy hiểm như dao, gậy sắt, a xít vv.... Hậu quả làm thiệt hại nặng nề về thể chất và tinh thần cho người bị hại. Nhận thức rõ tầm quan trọng này nên các cơ quan chức năng của tỉnh Bình Phước đã có nhiều nỗ lực, cố gắng trong việc làm rõ những nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác từ đó làm cơ sở cho việc đưa ra các giải pháp phòng ngừa hiệu quả THPT này. Tuy nhiên, sự nhận thức trên vẫn còn nhiều hạn chế. Minh chứng cụ thể, rõ ràng nhất là diễn biến của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước thời gian qua vẫn diễn biến rất phức tạp, gây nên nhiều hệ lụy khôn lường cho xã hội. Tình hình đó đặt ra yêu cầu cấp thiết là phải nghiên cứu làm rõ hơn nữa những nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, từ đó đề xuất một số giải pháp hữu hiệu hơn nhằm khắc phục tính quyết định luận của loại tội phạm này tại tỉnh Bình Phước. Xuất phát

từ yêu cầu cấp thiết trên tác giả đã lựa chọn đề tài *“Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước”* để làm luận văn thạc sĩ luật học chuyên ngành Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm.

2. Tình hình nghiên cứu

Từ trước đến nay đã có khá nhiều công trình khoa học nghiên cứu có đề cập đến nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác được công bố. Bởi vậy để thực hiện đề tài luận văn này, học viên đã tham khảo khá nhiều công trình tầm luận văn, luận án tiến sĩ, trong đó có thể kể đến:

“Đấu tranh phòng, chống tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước”, Luận văn Thạc sĩ Luật học, Học viện khoa học xã hội của tác giả Phạm Ba Duy, năm 2011. Công trình khoa học trên ngoài việc đã nghiên cứu tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước còn tập trung làm rõ các nguyên nhân dẫn đến tội này, từ đó đặt ra một số giải pháp phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

“Tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa”, Luận văn Thạc sĩ Luật học, Học viện khoa học xã hội của tác giả Phạm Xuân Sinh, năm 2012. Công trình khoa học trên ngoài việc nghiên cứu làm rõ tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, còn nghiên cứu các nguyên nhân dẫn đến tội này trên địa bàn thành phố, từ đó đề ra các giải pháp phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

“Tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Trà Vinh: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa” Luận văn Thạc sĩ luật học, Học viện khoa học xã hội của tác giả Nguyễn Xuân Thành, năm 2013. Công trình khoa học trên đã nghiên cứu làm rõ tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn

hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, đồng thời nghiên cứu các nguyên nhân dẫn đến tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh, từ đó đề ra các giải pháp phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

“Tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do người chưa thành niên thực hiện trên địa bàn TPHCM: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng chống”, Luận văn Thạc sỹ luật học, Học viện khoa học xã hội của tác giả Thái Hoàng Minh, năm 2013. Công trình nghiên cứu này ngoài việc nghiên cứu làm rõ tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do người chưa thành niên thực hiện trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, còn đi sâu nghiên cứu các nguyên nhân dẫn đến tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do người chưa thành niên thực hiện trên địa bàn thành phố, từ đó đề ra các giải pháp phòng chống tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do người chưa thành niên thực hiện trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

“Tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa”, Luận văn Thạc sỹ luật học, Học viện khoa học xã hội của tác giả Bùi Như Lạc, năm 2015. Công trình khoa học này ngoài việc nghiên cứu làm rõ tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, còn đi vào nghiên cứu các nguyên nhân dẫn đến tội này trên địa bàn thị xã Thuận An, từ đó đề ra các giải pháp phòng ngừa tình hình tội này trên địa bàn thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

“Tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Tiền Giang: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa”, Luận văn Thạc sỹ luật học, Học viện khoa học xã hội của tác giả Nguyễn Quốc Khánh, năm 2015. Công trình khoa học trên đã nghiên cứu làm rõ tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, đồng thời nghiên cứu các nguyên nhân dẫn đến tội này trên địa bàn tỉnh, qua đó đề xuất các biện pháp

phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

“Nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội xâm phạm sức khỏe của con người từ thực tiễn tỉnh Bình Phước”, Luận văn Thạc sỹ luật học, Học viện khoa học xã hội của tác giả Bùi Thị Dung, năm 2016. Công trình nghiên cứu này nghiên cứu tình hình các tội xâm phạm sức khỏe của con người trên địa bàn tỉnh Bình Phước, đồng thời đi sâu nghiên cứu các nguyên nhân và điều kiện dẫn đến các tội xâm phạm sức khỏe của con người trên địa bàn tỉnh, từ đó đề ra các giải pháp phòng ngừa tình hình các tội xâm phạm sức khỏe của con người trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

“Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh”, Luận văn Thạc sỹ luật học, Học viện khoa học xã hội của tác giả Đỗ Phong Hóa, năm 2017. Công trình khoa học trên nghiên cứu tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh đồng thời đi sâu nghiên cứu các nguyên nhân và điều kiện dẫn đến tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh, từ đó đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

Như vậy đã có không ít công trình nghiên cứu có liên quan đến nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Tuy nhiên các công trình nghiên cứu trên hoặc chỉ mới nghiên cứu tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác ở một số địa phương nào đó hay nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của nhóm các tội xâm phạm sức khỏe của con người theo hướng tiếp cận truyền thống là đi từ THTP đến nguyên nhân và điều kiện của THTP và giải pháp phòng ngừa, chứ chưa có công trình nào nghiên cứu chuyên sâu về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước. Tuy nhiên, các công trình trên có giá trị và ý nghĩa rất lớn để luận văn đối chiếu số liệu, ý tưởng nghiên cứu mà

vẫn không bị trùng lặp vì có sự khác nhau về các yếu tố như cách tiếp cận vấn đề nghiên cứu; thời gian nghiên cứu; địa bàn nghiên cứu và chất liệu nghiên cứu.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở làm rõ nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước, luận văn đặt ra những vấn đề của phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước nhìn từ góc độ nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội nói trên.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Phân tích những vấn đề lý luận về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

Phân tích, đánh giá thực trạng nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước trong thời gian từ năm 2013 đến năm 2017.

Dự báo và đề xuất các giải pháp phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước, nhìn từ góc độ nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội này.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận văn sử dụng các quan điểm khoa học, tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước để nghiên cứu các vấn đề thuộc nội dung nghiên cứu của đề tài.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Luận văn được nghiên cứu ở góc độ tội phạm học và phòng ngừa tội phạm.

Về không gian: phạm vi nghiên cứu của đề tài được giới hạn tại tỉnh Bình Phước.

Về thời gian: phạm vi nghiên cứu của đề tài được giới hạn từ năm 2013 đến năm 2017.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp luận: Phương pháp luận của Luận văn là phép duy vật biện chứng và duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm đường lối chính sách của Đảng về công tác phòng ngừa tội phạm nói chung và tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nói riêng.

5.2. Phương pháp nghiên cứu: Trong quá trình nghiên cứu tác giả sử dụng các phương pháp nghiên cứu, cụ thể:

Phương pháp phân tích, tổng hợp, nghiên cứu và trích dẫn tài liệu nhằm làm rõ những vấn đề lí luận về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

Phương pháp thống kê, phân tích, tổng hợp, so sánh, hệ thống, đối chiếu, nghiên cứu các hồ sơ vụ án, điều tra xã hội học, phỏng vấn và tham khảo ý kiến của các chuyên gia để làm rõ thực trạng nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước.

Phương pháp suy luận logic, phân tích, tổng kết kinh nghiệm từ thực tiễn đấu tranh phòng, chống tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước giai đoạn từ năm 2013 đến 2017, qua đó đưa ra các giải pháp phòng ngừa loại tội phạm này trong thời gian tới.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn

6.1. Ý nghĩa lí luận: Luận văn góp phần hoàn thiện lí luận về nguyên nhân và điều kiện của THTP nói chung cũng như nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, qua đó làm giàu thêm tri thức của Tội phạm học.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn: Kết quả nghiên cứu của Luận văn có thể là một trong những tài liệu tham khảo cho việc hoạch định chính sách phòng ngừa tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước.

7. Kết cấu của luận văn

Gồm mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, phần nội dung có 3 chương:

Chương 1: Những vấn đề lý luận về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

Chương 2: Thực trạng nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước.

Chương 3: Các giải pháp khắc phục.

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH TỘI CỐ Ý GÂY THƯƠNG TÍCH HOẶC GÂY TỒN HẠI CHO SỨC KHỎE CỦA NGƯỜI KHÁC

1.1. Khái niệm, ý nghĩa của việc nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

1.1.1. Khái niệm nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về mối quan hệ nhân quả thì nguyên nhân là phạm trù chỉ sự tác động qua lại giữa các mặt trong một sự vật, hiện tượng hoặc giữa các sự vật, hiện tượng với nhau gây ra sự biến đổi nhất định gọi là kết quả [4, tr. 308]. Xét về bản chất, nguyên nhân không phải là sự vật, hiện tượng nào đó mà nguyên nhân chỉ có thể là sự tác động qua lại giữa các mặt trong một sự vật, hiện tượng với nhau để sinh ra kết quả. Còn điều kiện là những yếu tố đóng vai trò xúc tác, tuy không sản sinh ra kết quả, nhưng hỗ trợ, tạo thuận lợi và thúc đẩy sự tương tác sinh ra kết quả [4, tr. 308]. Xét về bản chất, điều kiện chính là những tình huống hay sự kiện hoặc hoàn cảnh giúp thúc đẩy quá trình từ nguyên nhân sinh ra kết quả. Trong cơ chế hành vi phạm tội, kết quả chính là hành vi phạm tội và nguyên nhân ở đây chỉ có thể là sự tác động qua lại, không phải là sự tác động trực tiếp (S-R) mà là sự tác động gián tiếp thông qua đầu óc con người, tâm lí học gọi là kích thích phương tiện (X). Như vậy, công thức của sự tác động này là kích thích khách thể (S), kích thích phương tiện (X), trả lời các kích thích (R) [4, tr. 309]. Từ cơ chế hành vi phạm tội của tội phạm cụ thể như đã phân tích trên, cần làm sáng tỏ nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác với tính cách là hiện tượng xã hội tiêu cực. Hiện tượng xã hội tiêu cực này được tổng hợp từ những hành vi phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác đã xảy ra trên thực tế tại tỉnh Bình Phước.

Tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác với tính cách là hành vi nguy hiểm cho xã hội xảy ra như đã nhấn mạnh có sự tác động giữa cá nhân con người có nhân cách lệch chuẩn (tiêu cực) và tình huống phạm tội đó. Vậy nhân cách lệch chuẩn (tiêu cực) của cá nhân người phạm tội được hình thành như thế nào? Hay nói cách khác những hiện tượng xã hội tiêu cực nào tác động đến con người để hình thành và củng cố những đặc điểm nhân cách lệch chuẩn?

Cả lý luận và thực tiễn đều cho thấy rằng, nhân cách lệch chuẩn của những người phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác được hình thành từ sự tiếp nhận của chính cá nhân đó, những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực nảy sinh, tồn tại trong các quá trình vận động và phát triển của nền kinh tế, chính trị - tư tưởng, văn hóa – xã hội, giáo dục đào tạo, quản lý nhà nước và trong các tiểu môi trường xã hội như gia đình, nhà trường vv... Sự trung chuyển thông tin từ những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực đó vào đặc điểm tiêu cực của cá nhân cũng tùy thuộc vào đặc điểm tâm sinh lý, hoàn cảnh sống, sinh hoạt xã hội vv... của cá nhân người tiếp nhận thông tin tiêu cực, lệch chuẩn. Như vậy, nguyên nhân của THPT là những hiện tượng xã hội tiêu cực ở trong môi liên hệ tương tác hai mức độ sinh ra và tái sản xuất ra THPT như hậu quả tất yếu của mình [65, tr. 87].

Dưới góc độ lý thuyết, nguyên nhân và điều kiện của THPT là hai phạm trù khác nhau, đồng thời cũng giữ vai trò khác nhau trong việc sinh ra kết quả là THPT. Tuy nhiên trong tội phạm học, sự phân biệt giữa nguyên nhân và điều kiện chỉ mang tính tương đối. Trong khi đó, thực tiễn đấu tranh phòng, chống tội phạm lại đòi hỏi phải loại trừ cả hai, cả nguyên nhân và loại trừ cả điều kiện làm phát sinh tội phạm.

Vận dụng lý thuyết về nguyên nhân và điều kiện của THPT vào nghiên cứu cụ thể tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, có thể rút ra định nghĩa như sau: Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác là những hiện tượng xã hội tiêu cực mà trong sự tác động lẫn nhau và tác động tới cá nhân hình thành ở họ đặc điểm nhân cách lệch chuẩn và nhân cách lệch chuẩn đó trong sự tác động với những hoàn cảnh,

tình huống nhất định dẫn tới việc thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội mà pháp luật hình sự gọi đó là tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

1.1.2. Ý nghĩa của việc nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Việc nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác là cơ sở để xây dựng và tổ chức và thực hiện các biện pháp phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác một cách hiệu quả, khoa học.

Trên cơ sở phân tích làm rõ nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mới xây dựng được hệ thống các biện pháp phòng ngừa tình hình tội này một cách đồng bộ, toàn diện.

Phòng ngừa THTP là hệ thống nhiều mức độ và các biện pháp mang tính chất Nhà nước, xã hội và Nhà nước – xã hội nhằm khắc phục các nguyên nhân và điều kiện của tội phạm hoặc làm vô hiệu hóa (tức là làm yếu; hạn chế) chúng và bằng cách đó làm giảm và dần loại bỏ THTP [65, tr. 154]. Từ quan điểm trên của GS.TS Võ Khánh Vinh thấy rằng, bản chất của việc phòng ngừa THTP là nhằm khắc phục các nguyên nhân và điều kiện của tội phạm hoặc làm vô hiệu hóa (làm yếu, hạn chế) chúng.

Như vậy, chỉ trên cơ sở phân tích làm rõ nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác các cơ quan chức năng mới nhận thức được sẽ tác động, tập trung nhiều nhất vào yếu tố nào, từ đó xác định yếu tố nào là cơ bản, chủ yếu của nguyên nhân và điều kiện của THTP trong quá trình phòng ngừa tội phạm. Khi bàn về vấn đề này TS. Phạm Hồng Hải có quan điểm cho rằng: *“Ta thử giả thiết, nếu tội phạm học không nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của THTP thì lúc này, đối tượng nghiên cứu của tội phạm học chỉ là mức độ, cơ cấu, diễn biến của THTP bởi tội phạm học không thể có những cơ sở lí luận đề ra các biện pháp phòng chống và phòng ngừa tội phạm”* [42, tr. 92]. *“Theo suy nghĩ của chúng tôi, để có được hệ thống các biện pháp phòng ngừa bao gồm các biện pháp phòng ngừa tội phạm và các biện pháp đấu tranh chống tội*

phạm, cần thiết phải làm rõ những nguyên nhân và điều kiện dẫn tới THTP ở nước ta trong những năm gần đây. Chính vì lẽ đó, tội phạm học phải đi trước bằng việc nghiên cứu những nguyên nhân và điều kiện của THTP hiện nay” [42, tr. 93]. Như vậy, có thể khẳng định chỉ trên cơ sở phân tích làm rõ những nguyên nhân cơ bản, chủ yếu mới có thể tổ chức thực hiện các giải pháp phòng ngừa một cách hiệu quả.

Tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác phát sinh do nhiều nguyên nhân và điều kiện khác nhau như do tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý Nhà nước về kinh tế-văn hóa, giáo dục đào tạo, quản lý nhân khẩu; do ảnh hưởng tiêu cực từ môi trường sống tác động tiêu cực đến cá nhân người phạm tội; do nạn nhân có lỗi,... các yếu tố trên kết hợp với nhau tác động qua lại ở một thời điểm nhất định thì mới phát sinh tội phạm. Tuy nhiên, trong các yếu tố là nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác thì không phải yếu tố nào cũng tiềm ẩn một khả năng làm phát sinh tội phạm như nhau mà chỉ có một số yếu tố được xác định là nguyên nhân cơ bản làm phát sinh tội phạm chẳng hạn như các nguyên nhân do ảnh hưởng tiêu cực từ môi trường sống tác động tiêu cực đến cá nhân người phạm tội; nguyên nhân do tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý của nhà nước về an ninh trật tự, trong phát triển kinh tế- xã hội, văn hóa là những nguyên nhân cơ bản, chủ yếu làm phát sinh tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Khi đã xác định được các nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác thì các cơ quan chức năng sẽ có các giải pháp căn cơ, tập trung mọi nguồn lực để ưu tiên thực hiện các giải pháp đó như tập trung việc tuyên truyền giáo dục pháp luật cho Nhân dân; siết chặt công tác quản lý về kinh tế- xã hội, văn hóa, an ninh trật tự; nâng cao hiệu quả hoạt động điều tra, truy tố, xét xử tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Đó là những giải pháp cơ bản để phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

Như vậy, trên cơ sở nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác và đã xác định những bất

cập, tồn tại trong việc phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa là nguyên nhân cơ bản, chủ yếu làm phát sinh tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác thì các cơ quan chức năng sẽ có cơ sở hoạch định các chính sách phát triển kinh tế- xã hội của địa phương một cách phù hợp như tạo công ăn việc làm cho người dân, nâng cao mức sống bằng cách tăng lương và các phúc lợi xã hội khác cho người lao động...Thành lập các câu lạc bộ pháp luật, hòa giải cơ sở, phòng chống tội phạm, phát động phong trào xây dựng gia đình văn hóa ở khu dân cư ... tạo sân chơi lành mạnh, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân, hạn chế đến mức thấp nhất các hiện tượng xã hội tiêu cực góp phần tích cực trong việc phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nói riêng và tội phạm nói chung.

Bên cạnh đó, nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác còn giúp cho các cơ quan phòng, chống tội phạm xác định rõ đây là địa bàn trọng điểm thường phát sinh tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác để có phương án, kế hoạch ưu tiên trấn áp tội phạm này một cách cụ thể, hiệu quả.

1.2. Phân loại nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

1.2.1. Căn cứ phạm vi và mức độ tác động, chúng ta phân loại

** Nguyên nhân và điều kiện của THTP nói chung:*

Tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác là một tội trong tổng số các tội phạm xảy ra tại tỉnh Bình Phước nên dĩ nhiên nó cũng phải xuất phát từ những nguyên nhân và điều kiện chung làm phát sinh THTP tại tỉnh Bình Phước, đó là những nguyên nhân và điều kiện mà hầu hết các loại tội phạm phát sinh trong xã hội đều bắt nguồn từ đó như những hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý Nhà nước; sự hiểu biết pháp luật người dân còn hạn chế; hoạt động đấu tranh phòng, chống tội phạm của các cơ quan chức năng còn nhiều bất cập, hạn chế; những tác động tiêu cực từ môi trường sống trong gia đình, nhà trường, bạn bè;....

* *Nguyên nhân và điều kiện của tình hình nhóm tội phạm*: Trong BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác thuộc nhóm tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người. Vì lẽ đó mà nguyên nhân và điều kiện tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác cũng bắt nguồn từ chính nguyên nhân và điều kiện của nhóm tội này. Ngoài ra, căn cứ trên các nguyên nhân và điều kiện của từng hành vi phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước sẽ rút ra được những nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước.

* *Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội cụ thể*: Là mức độ nghiên cứu có phạm vi hẹp nhất, nghiên cứu từng hành vi phạm tội cụ thể. Cặp phạm trù cái chung và cái riêng trong triết học biện chứng cho thấy, muốn nhận thức được cái chung nghĩa là nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước cần phải dựa trên cơ sở cái riêng, cái đơn nhất tức là từng hành vi phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước.

1.2.2. *Căn cứ vào nội dung hay lĩnh vực của đời sống xã hội, có thể chia thành*

* *Nguyên nhân và điều kiện trong môi trường gia đình*: Môi trường gia đình có nhiều hiện tượng tiêu cực như gia đình thiếu cha hoặc mẹ, gia đình không quan tâm đến nhau, gia đình không biết cách giáo dục con cái, gia đình vi phạm pháp luật... Tất cả những yếu tố đó sẽ ảnh hưởng tiêu cực rất lớn đến ý thức, đến việc chấp hành pháp luật cũng như sự tôn trọng sức khỏe của người khác bởi các thành viên trong gia đình đấy.

* *Nguyên nhân và điều kiện trong lĩnh vực giáo dục*: Môi trường giáo dục có những bất cập, hạn chế trong nội dung, trong phương pháp giảng dạy như: nội dung giảng dạy không phù hợp với từng hệ, cấp học; môn đạo đức không được coi trọng hàng đầu trong các trường, trong giảng dạy giáo viên vẫn còn nặng về lý thuyết mà

chưa quan tâm nhiều đến việc dạy thực hành, cách vận dụng các kỹ năng để xử lý tình huống trong thực tế cho học sinh, sinh viên vv...

** Nguyên nhân và điều kiện về kinh tế, văn hóa, xã hội, tàn dư của chế độ cũ:*

Đó là những mâu thuẫn bất hợp lý trong đời sống xã hội; những hạn chế, tiêu cực trong nền kinh tế; những bất cập, hạn chế, tiêu cực trong nền văn hóa; những bất cập hạn chế trong quản lý xã hội... Nền kinh tế có ảnh hưởng rất lớn đến THTP tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác bởi lẽ nếu nền kinh tế có nhiều bất cập, hạn chế, tiêu cực như: bị thất nghiệp nhiều, bị phá sản, không có công ăn việc làm, sự phân hóa giàu nghèo, đời sống nhân dân luôn đói khổ, khó khăn, thiếu thốn, vất vả, chật vật, cơ cực... đương nhiên sẽ dẫn đến tình trạng tranh giành trong làm ăn kinh tế hoặc dễ dàng sa ngã vào các tệ nạn xã hội từ đó chính là nguồn cuội hình thành nên những nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Những hạn chế, tiêu cực, bất cập trong nền văn hóa như ảnh hưởng tiêu cực của văn hóa độc hại, lai căng, bạo lực; ảnh hưởng tiêu cực từ di hại của chế độ cũ, những tàn dư của xã hội phong kiến... Hay những hạn chế, tiêu cực, bất cập trong quản lý xã hội như: tình trạng bất công, bất bình đẳng xã hội vẫn còn tồn tại, hiện tượng tiêu cực như vấn nạn tham ô, tham nhũng vẫn đang diễn ra rất phức tạp... làm xói mòn lối sống tốt đẹp của người dân, làm cho đạo đức của một bộ phận không nhỏ cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước xuống cấp trầm trọng, giảm lòng tin của nhân dân vào các CQBVPL.... Tất cả những yếu tố đó đã tác động đến việc phát sinh tình hình mất trật tự trị an và đó cũng chính là những nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

** Các nguyên nhân, điều kiện xuất phát từ lĩnh vực quản lý nhà nước:*

Đó là những nguyên nhân và điều kiện xuất phát từ những hạn chế, yếu kém, bất cập trong hoạt động tổ chức, quản lý của các cơ quan chức năng có thẩm quyền trong các lĩnh vực: kinh tế - xã hội; chính trị - tư tưởng; văn hóa. Những hạn chế, thiếu sót, bất cập trong quản lý xã hội như công tác quản lý an ninh trật tự xã hội, quản lý nhân khẩu, quản lý con người, quản lý văn hóa độc hại, lai căng; bạo lực,

trong việc giải quyết các mâu thuẫn, các xung đột giữa các cá nhân với nhau kết hợp với những nguyên nhân và điều kiện xuất phát từ những hạn chế trong hoạt động phòng, chống tội phạm như những hạn chế trong quy định của pháp luật, trong hoạt động của các chủ thể phòng, chống tội phạm; hạn chế trong việc huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị vv..., tất cả những nguyên nhân và điều kiện đó là những nguyên nhân và điều kiện quan trọng trong vấn đề giải quyết tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác và tìm ra những giải pháp phòng ngừa hữu hiệu nhất đối với loại tội này. Ví dụ như pháp luật nước ta hiện nay còn có những hạn chế trong việc quy định về khởi tố vụ án CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác có liên quan đến việc người bị hại từ chối giám định thương tích hoặc người bị hại không yêu cầu khởi tố vụ án. Điều này đã dẫn tới thực trạng có không ít vụ CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác không thực hiện việc khởi tố, điều tra, truy tố được. Ngoài ra, những nguyên nhân và điều kiện từ sự ảnh hưởng của dân cư, địa lí, ảnh hưởng của di hại chế độ cũ để lại... tất cả những hiện tượng xã hội tiêu cực đó cũng có tác động đến tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

Qua việc phân tích, phân loại nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên, tác giả luận văn lựa chọn cách phân loại căn cứ vào nội dung hay lĩnh vực của đời sống xã hội của sự tác động để nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Lý do là vì nghiên cứu về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước thấy rằng nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước xét cho đến cùng là những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực xuất hiện, tồn tại trong các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội tại tỉnh Bình Phước.

1.3. Cơ chế tác động của các nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Cơ chế tác động của các nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác là sự tác động qua lại giữa các yếu tố tiêu cực như những hạn chế, bất cập trong nền kinh tế- xã hội; hạn chế, bất cập trong hoạt động quản lý Nhà nước về văn hóa, giáo dục; hạn chế tiêu cực thuộc môi trường sống như tiêu môi trường gia đình, nhà trường; với các quá trình và trạng thái tâm lí bên trong, chủ quan của một cá nhân để hình thành nên các đặc điểm nhân thân của con người. Trước hết, những tiêu cực trong môi trường sống tác động đến con người sẽ hình thành nên các đặc điểm nhân thân lệch chuẩn như ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, thích sử dụng bạo lực để giải quyết mọi mâu thuẫn... Những đặc điểm nhân thân xấu này trong sự kết hợp với những yếu tố thuộc môi trường xã hội mà tội phạm học gọi là những tình huống tiêu cực có vấn đề như người bị hại có lỗi, thách thức, chửi mắng... sẽ tác động làm phát sinh hành vi phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

1.4. Mối quan hệ giữa nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

1.4.1. Mối quan hệ giữa nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác với tình hình tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác có mối quan hệ tác động qua lại lẫn nhau với tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

Thứ nhất, tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác là cơ sở để nhận thức nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Bởi lẽ, trên cơ sở phân tích về THTP sẽ biết được những đặc điểm về lượng của THTP là thực trạng (mức độ) và diễn biến (động thái) của THTP và biết được những đặc điểm về chất của THTP là cơ cấu và tính chất của nó mà khi nghiên cứu làm rõ một số đặc điểm về cơ cấu của THTP sẽ

cho phép nhận thức về nguyên nhân và điều kiện của THTP. Thứ hai, nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT HOẶC GÂY TỒN HẠI CHO SỨC KHỎE CỦA NGƯỜI KHÁC sẽ giúp việc nhận thức một cách đúng đắn và toàn diện về tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Làm rõ nguyên nhân và điều kiện tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác sẽ giúp hiểu rõ thêm tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Đồng thời làm rõ được tính chất của THTP nói chung.

1.4.2. Mối quan hệ giữa nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội có ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác với nhân thân người phạm tội

Nhân thân người phạm tội là các đặc điểm chủ quan của người phạm tội, đa phần nhân thân người phạm tội đóng một vai trò rất quan trọng trong cơ chế hành vi phạm tội. Chính vì lẽ đó, việc nghiên cứu sâu nhân thân người phạm tội sẽ cho phép chúng ta nhận thức một cách toàn diện, đầy đủ, rõ ràng nhất về nguyên nhân phát sinh tội phạm như độ tuổi, học vấn, hoàn cảnh gia đình, động cơ, mục đích việc thực hiện hành vi phạm tội, tiền án, tiền sự... qua đó xác định được người thực hiện hành vi phạm tội là lần đầu hay tái phạm, có những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ gì? Từ đó, có căn cứ áp dụng hình phạt cho phù hợp. Đặc biệt trong một số trường hợp, việc xác định chính xác động cơ, mục đích của việc thực hiện hành vi phạm tội sẽ là căn cứ vững chắc xác định người đó phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác hay là tội giết người,... Bàn về vấn đề này GS.TS Võ Khánh Vinh đã khẳng định: “*Việc phân tích các nguyên nhân và điều kiện của THTP và của tội phạm đã chỉ ra rằng không thể nhận thức, hiểu biết được các nguyên nhân và điều kiện đó nếu thiếu việc cân nhắc nhân thân người phạm tội, bản chất, các đặc điểm và quá trình hình thành nó*” [65, tr. 126].

Như vậy, việc làm rõ nhân thân người phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác càng giúp chúng ta hiểu rõ được nguyên nhân và điều kiện tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Nhân thân

người phạm tội là tất cả các đặc điểm vốn có của một con người, con người càng có nhiều đặc điểm nhân thân xấu thì khả năng phạm tội càng cao như đặc điểm nhân thân của một người coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, coi thường các giá trị đạo đức, thích sử dụng bạo lực, hiếu thắng...thường sẽ dẫn đến việc thực hiện hành vi phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

1.4.3. Mối quan hệ giữa nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác với phòng ngừa tội phạm

Xuất phát từ việc làm rõ nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác từ đó mới xây dựng và tổ chức thực hiện được các biện pháp phòng ngừa hữu hiệu tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Bởi lẽ, chỉ trên cơ sở làm rõ nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mới nhận thức rõ được đâu là nguyên nhân cơ bản, chủ yếu và đâu là địa bàn trọng điểm để tập trung mọi lực lượng, nguồn lực phòng ngừa tốt nhất tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Như vậy muốn phòng ngừa hiệu quả tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, không cho nó phát sinh tội phạm và ngăn chặn kịp thời các yếu tố thúc đẩy tội phạm được thực hiện trên thực tế thì bắt buộc việc xây dựng cũng như tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác phải dựa trên cơ sở nghiên cứu làm rõ nguyên nhân và điều kiện THTP.

Ngược lại, chỉ trên cơ sở xây dựng, tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa hiệu quả tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác sẽ làm hạn chế được những nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Phòng ngừa tội phạm là hoạt động được tiến hành bằng việc sử dụng đồng bộ các biện pháp của Nhà nước và xã hội hướng đến mục tiêu xóa bỏ, hạn chế nguyên nhân điều kiện tội phạm và ngăn chặn các hành vi phạm tội có thể xảy ra. [4, tr. 390]. Trong thực tiễn việc xây dựng và tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa hữu hiệu tình hình tội CYGTT

hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác thường tập trung vào việc khắc phục những tồn tại, hạn chế của những yếu tố về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

Từ kết quả phân tích trên có thể khẳng định, nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác có mối quan hệ chặt chẽ, tác động qua lại với tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, nhân thân người phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác và phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Trong đó, nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác là yếu tố quan trọng trung tâm có ảnh hưởng lớn đối với các yếu tố khác của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

Tiểu kết Chương 1

Chương 1 tác giả đã tập trung phân tích, lý giải những vấn đề lý luận chung về khái niệm, ý nghĩa, phân loại, cơ chế tác động cũng như mối quan hệ giữa nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác với THTP, nhân thân người phạm tội và phòng ngừa tình hình tội này. Việc nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác cho thấy chính các hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực trong các lĩnh vực của đời sống xã hội tại tỉnh Bình Phước là nguyên nhân của tình hình tội này và làm sao phải có các giải pháp khắc phục, hạn chế, dần xóa bỏ những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực đó nhằm hạn chế, kiểm chế và dần đẩy lùi tình hình tội phạm trên ra khỏi đời sống xã hội. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu ở chương 1 sẽ là tiền đề, là cơ sở để tác giả tìm hiểu về thực tiễn nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước.

Chương 2

THỰC TRẠNG NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH TỘI CỐ Ý GÂY THƯƠNG TÍCH HOẶC GÂY TỔN HẠI CHO SỨC KHỎE CỦA NGƯỜI KHÁC TẠI TỈNH BÌNH PHƯỚC

2.1. Thực trạng về nhận thức

Thực hiện khảo sát bằng cách điều tra xã hội học ý kiến của 200 người trong đó bao gồm: cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan hành chính nhà nước cũng như cán bộ, công chức, viên chức và cả lãnh đạo của các CQBVPL tỉnh Bình Phước cho thấy, bên cạnh những ưu điểm đạt được, thực trạng nhận thức về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác của các chủ thể trên hiện nay còn có những hạn chế nhất định:

Thứ nhất, các chủ thể chưa nhận thức đầy đủ và thống nhất về nội hàm của khái niệm nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Việc nhận thức mới chỉ dừng lại ở việc thực hiện các chính sách phòng ngừa tội phạm và thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan tiến hành tố tụng đã xác định được các nguyên nhân làm phát sinh tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác như: các hiện tượng tiêu cực thuộc cá nhân người phạm tội; một số tồn tại, hạn chế trong hoạt động quản lý Nhà nước, do ảnh hưởng của các yếu tố khách quan,... từ đó các nguyên nhân làm phát sinh tội phạm mới được thể hiện trong các văn bản tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng như kết luận điều tra của Cơ quan Công an, cáo trạng của Viện kiểm sát, bản án của Tòa án và các báo cáo tổng kết hàng năm của các cơ quan này mà chưa có một hội thảo khoa học nào hay một công trình nghiên cứu khoa học nào để tổng hợp và có cách nhìn toàn diện, thấu đáo, thống nhất và đầy đủ về nội hàm của khái niệm nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Từ thực trạng trên có thể thấy các chủ thể của tỉnh Bình Phước mới chỉ nhận thức được nguyên nhân và điều kiện của từng hành vi phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà chưa rõ đặc trưng của nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe

của người khác tại tỉnh Bình Phước. Có trường hợp khi tác giả thực hiện việc phỏng vấn về nhận thức nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác thì có quan điểm cho rằng chỉ có nguyên nhân của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác chứ không có khái niệm điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác bởi vì khái niệm điều kiện của THTP là một khái niệm trừu tượng, về bản chất điều kiện của THTP là nguyên nhân khách quan của THTP. [Nhu nội dung phỏng vấn đã thực hiện ở phần Phụ lục, Tr 17-20]. Điều đó chứng tỏ, cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan hành chính nhà nước cũng như cán bộ, công chức, viên chức trong các CQBVP tại tỉnh Bình Phước chưa có cách nhìn đầy đủ, toàn diện về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

Thứ hai, mặc dù đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đã phần nào nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, thể hiện qua việc thực hiện chính sách phòng, chống tội phạm và hoạt động điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan tiến hành tố tụng ở Bình Phước. Tuy nhiên, nhận thức trên vẫn chưa đầy đủ, chẳng hạn như khi nghiên cứu các báo cáo tổng kết công tác hàng năm của các cơ quan Công an, VKSND và TAND tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013-2017 cho thấy, đa phần trong các báo cáo này chỉ mới kết luận nguyên nhân của tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác là do ý thức của người phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác coi thường pháp luật, tính mạng, sức khỏe của người khác, coi thường đạo đức xã hội... mà chưa có những đánh giá ảnh hưởng của những yếu tố khác như sự yếu kém trong hoạt động quản lý Nhà nước như quản lý nhân khẩu, quản lý con người, quản lý văn hóa độc hại, lai căng hay giải quyết những mâu thuẫn xung đột giữa các cá nhân với nhau hoặc do tác động của địa lí, dân cư, kinh tế-xã hội, văn hóa; di hại của chế độ cũ... có ảnh hưởng, tác động đến tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác ra sao?

Thứ ba, qua khảo sát tại tỉnh Bình Phước cho thấy mặc dù các chủ thể trên đã có thái độ, tinh thần tích cực trong việc tổ chức nghiên cứu nhằm làm rõ nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác như trong việc hoạch định các chính sách phòng chống tội phạm, trong xây dựng, thực hiện các biện pháp phòng ngừa đã dựa trên cơ sở nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của THTP này. Đặc biệt cũng đã có đề ra nhiều biện pháp cụ thể để giải quyết những nguyên nhân và điều kiện đó. Tuy nhiên, do thiếu một cách nhìn toàn diện, đầy đủ, thống nhất về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nên các giải pháp phòng ngừa tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước đặt ra vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu.

Thứ tư, khảo sát bằng cách điều tra xã hội học ý kiến của 200 người dân sống tại tỉnh Bình Phước bao gồm các thành phần khác nhau như: cán bộ hưu trí; công nhân tại các nông trường cao su, các khu công nghiệp; những người lao động tự do như thợ hồ, thợ xây; học sinh, sinh viên;... thấy rằng, hầu hết những người này có nhận thức chưa đầy đủ về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Đa số người được khảo sát cho rằng nguyên nhân chủ yếu của tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác là do người có hành vi CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác có ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe, tính mạng của người khác, coi thường các giá trị đạo đức, thích sử dụng bạo lực,... [Phụ lục Tr 17-20]. Ngoài ra, khi thực hiện phỏng vấn một số người dân tỉnh Bình Phước về đánh giá của họ đối với công tác phòng ngừa tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác của các CQBVPL tỉnh thì hầu hết đều khẳng định rằng các CQBVPL tỉnh Bình Phước mặc dù đã có rất nhiều nỗ lực, cố gắng trong việc đề ra các chương trình, kế hoạch nhằm trấn áp tội phạm cũng như tích cực thực hiện công tác đấu tranh phòng ngừa và phòng chống tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Tuy nhiên kết quả vẫn còn để cho tội phạm xảy ra nhiều gây tâm lý hoang mang, lo lắng, bất bình, bức xúc trong nhân dân. Từ đó, làm giảm lòng tin của nhân dân đối

với các CQBVPL tỉnh Bình Phước. [Như nội dung phỏng vấn đã được thực hiện ở phần Phụ lục Tr 17-24]. Để làm rõ hơn nhận thức của họ về những bất cập, tồn tại, hạn chế của các CQBVPL tỉnh Bình Phước – là nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, khi tác giả thực hiện phỏng vấn trực tiếp thì đa số người dân cho rằng những hạn chế đó là do việc quản lý trật tự xã hội như công tác tuần tra còn nhiều kẽ hở đã ảnh hưởng phần nào đối với việc phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Đặc biệt, có một số trường hợp họ thể hiện thái độ chưa hài lòng đối với một số hiện tượng tiêu cực trong công tác điều tra, truy tố, xét xử như “chạy tội”, “chạy án” dẫn đến việc xử lý không nghiêm cũng là nguyên nhân làm phát sinh tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Còn những tồn tại, hạn chế khác như trong việc quản lý kinh tế, văn hóa, giáo dục... cũng là nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác thì người dân chưa nhận thức được.

2.2. Thực trạng về nguyên nhân và điều kiện cụ thể

2.2.1. Tình hình tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác khác tại tỉnh Bình Phước – căn cứ thực tế để nhận diện nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội này

Nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện cụ thể của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước cần phải nghiên cứu nó với các mối quan hệ với THTP chung và các điều kiện, đặc điểm về địa lí tự nhiên, dân cư cũng như mọi mặt đời sống xã hội, kinh tế, chính trị, văn hóa... của tỉnh Bình Phước. Trên cơ sở đó mới có thể nhận thức được đầy đủ, toàn diện đúng đắn các hiện tượng xã hội và mới có cơ sở đề ra các biện pháp tác động làm chuyển biến tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác hiệu quả.

Tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước là tổng thể các tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác đã xảy ra trên địa bàn tỉnh Bình Phước và toàn bộ những người đã thực hiện chúng. Để có cơ sở nghiên cứu làm rõ tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại

cho sức khỏe của người khác và nguyên nhân, điều kiện của tội phạm này tại tỉnh Bình Phước từ 2013-2017, tác giả sử dụng số liệu thống kê của TAND hai cấp tỉnh Bình Phước, kết quả nghiên cứu 150 bản án hình sự sơ thẩm với 310 bị cáo bị xét xử về tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác của TAND tỉnh Bình Phước được thu thập ngẫu nhiên.

THTP được phản ánh qua các chỉ số: mức độ (thực trạng), diễn biến (động thái), cơ cấu và tính chất của nó. Cố nhiên THTP còn bao hàm cả phần ẩn của nó. Tuy nhiên, trong phạm vi luận văn này, tác giả chỉ tập trung nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác đã được phát hiện và xử lý qua công tác xét xử của TAND hai cấp tỉnh Bình Phước (tức là tội phạm rõ).

Mức độ của THTP là đặc điểm định lượng tiêu biểu, cho biết toàn bộ số người phạm tội cũng như số tội phạm do họ thực hiện trong một đơn vị thời gian và không gian nhất định [4, tr. 151]. Mức độ của THTP nói chung được thể hiện qua mức độ tổng quan, mức độ nhóm và mức độ hành vi. Luận văn chỉ nghiên cứu tình hình của tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước mà không đi sâu nghiên cứu mức độ tổng quan của THTP nói chung cũng như mức độ các nhóm tội trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Mức độ của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước từ năm 2013 đến năm 2017 được phản ánh qua số lượng các vụ án đã xảy ra và số lượng người phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước trong thời gian nêu trên. Mặc dù tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác bao gồm hai hành vi: Cố ý gây thương tích và hành vi gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Song, thực tiễn các bản án đã được TAND hai cấp tỉnh Bình Phước xét xử đều chỉ ghi chung là tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác chứ không tách riêng từng hành vi. Do vậy, trong phạm vi luận văn này, tác giả cũng không nghiên cứu từng hành vi mà nghiên cứu chung cho cả tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

Theo số liệu thống kê tại bảng 2.1 phần Phụ lục cho thấy trong thời gian từ năm 2013-2017 trên địa bàn tỉnh Bình Phước có 596 vụ CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác với 1.071 bị cáo được xét xử sơ thẩm. Như vậy, trung bình một năm trên địa bàn tỉnh có 119 vụ CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác với 214 bị cáo, so với tổng số các vụ phạm tội và số bị cáo được xét xử tại tỉnh Bình Phước là 5.058 vụ với 9.397 bị cáo thì số vụ phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác chiếm 11,78% và số bị cáo phạm tội này bị xét xử chiếm 11,39%. Điều đó cho thấy, số lượng các vụ án CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác chiếm tỷ lệ cao so với số lượng án nói chung đã xét xử và đây là loại tội phổ biến.

Nghiên cứu Bảng 2.2 tiếp tục cho thấy, trong số các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người quy định tại chương XII của BLHS năm 1999, nay là chương XIV của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác chiếm tỷ lệ cao nhất với 58,20% số vụ án và tỷ lệ 64,71% số bị cáo.

Diễn biến của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước là sự vận động và thay đổi của thực trạng và cơ cấu của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước trong khoảng thời gian từ năm 2013-2017. Qua số liệu của diễn biến THTP chúng ta sẽ biết được việc tăng hay giảm hay ổn định của từng loại tội phạm. Từ đó đề ra kế hoạch và phương thức phòng ngừa loại tội phạm một cách hiệu quả.

Bảng 2.1 cho kết quả số vụ án và số người phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác đã xét xử trong giai đoạn 2013-2017 có xu hướng giảm. Trung bình địa bàn tỉnh xảy ra 119,2 với 214,2 bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên một năm. Nếu quy tổng số 134 vụ án đã xét xử trong năm 2013 là gốc và ấn định là 100% thì năm 2014, số lượng vụ án giảm 0,75% và giảm 8,63% số bị cáo; năm 2015 giảm 9,70% số vụ và giảm 28,42% số bị cáo; năm 2016 giảm 22,38% số vụ và giảm 35,25% số bị cáo; năm 2017 giảm 22,38% số vụ và giảm 42,44% số bị cáo. Như vậy, 05 năm qua TAND

hai cấp xét xử số vụ án giảm 22,38% và số bị cáo giảm 42,44%. Điều đó cho thấy, hoạt động phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác ngày càng được các cơ quan chức năng tỉnh Bình Phước quan tâm có hiệu quả. Tuy nhiên, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thì ngày càng mạnh động, liều lĩnh, côn đồ, sử dụng hung khí nguy hiểm, hậu quả làm thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe con người thể hiện sự phức tạp của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nếu tỉnh Bình Phước không có biện pháp kìm chế hữu hiệu.

Cơ cấu của THTP là tỷ trọng và mối tương quan của các loại tội phạm khác nhau trong số lượng chung của chúng trong khoảng thời gian nhất định và ở một địa bàn nhất định [65, tr. 65]. THTP bao hàm trong nó một loạt cơ cấu, trong đó có thể kể đến:

* *Cơ cấu theo đặc điểm thời gian, địa điểm gây án:* Bảng 2.3 cho thấy, thời gian gây án từ 1 - 6 giờ là 13 vụ, chiếm 8,66%, từ 7 -12 giờ là 14 vụ, chiếm 9,33%; từ 13-18 giờ là 22 vụ, chiếm 14,46%; từ 19-24 giờ là 101 vụ, chiếm 67,33%. Như vậy, thời gian gây án của tội này chủ yếu tập trung vào khoảng thời gian từ 19- 24 giờ. Đây là thời gian kết thúc một ngày làm việc, cơ thể mệt mỏi ảnh hưởng đến tâm lý dễ nổi nóng, cáu gắt và đây cũng là thời điểm các dịch vụ kinh doanh ăn uống, giải trí hoạt động mạnh, hơn nữa thời điểm đêm tối cũng là thời gian tốt nhất để đối tượng phạm tội dễ dàng lẩn trốn.

Số liệu tại Bảng 2.4 thấy rằng, địa điểm gây án tại nơi ở của bị cáo hoặc nạn nhân là 22 vụ, chiếm 14,66%, các tụ điểm kinh doanh dịch vụ ăn uống, giải trí là 48 vụ, chiếm 32%, nơi công cộng 80 vụ chiếm 53,33%. Như vậy, các vụ án xảy ra tại nơi công cộng chiếm phần lớn, thể hiện sự táo tợn, tính liều lĩnh của người phạm tội. Các vụ án xảy ra tại các tụ điểm dịch vụ vui chơi, giải trí, ăn uống, nhậu nhẹt cũng chiếm tỷ lệ tương đối cao do tác động tiêu cực của nền kinh tế như sở thích, thói quen lệch lạc; sự thiếu quản lý của gia đình, nhà trường và xã hội...

* *Cơ cấu theo đặc điểm phương thức, thủ đoạn, công cụ, phương tiện gây án:* Về phương thức, thủ đoạn gây án: Phân tích số liệu tại Bảng 2.5 có thể thấy, có

tới 92 vụ án có đồng phạm, chiếm 61,33% và 58 vụ thực hiện đơn lẻ, chiếm 38,67%. Nhiều vụ án đồng phạm có sự cấu kết chặt chẽ với nhau nhưng đa số là đồng phạm giản đơn, phát sinh từ những mâu thuẫn tức thời tại các tụ điểm vui chơi, giải trí, quán nhậu... do đã sử dụng chất kích thích hoặc có sự thách thức của bị hại dẫn đến thực hiện hành vi phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

Về công cụ, phương tiện gây án: Qua số liệu thống kê tại Bảng 2.6 cho thấy, có 110 vụ án sử dụng hung khí nguy hiểm như: dao, kiếm, mã tấu, búa, xà beng, đá, gạch, chai thủy tinh, đoạn cây cứng, ... chiếm 73,36%.; 11 vụ sử dụng hung khí thô sơ như ghế nhựa, ly uống nước bằng nhựa, ... chiếm 7,34%; 03 vụ sử dụng hóa chất gây thương tích, chiếm 2%, trong đó 02 vụ sử dụng axit để đánh ghen và 01 vụ thả thuốc tẩy vào bể nước sinh hoạt của bị hại; 26 vụ do sử dụng công cụ khác chiếm 17,33%. Điều đó cho thấy, phần lớn các vụ án CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác là sử dụng hung khí nguy hiểm có tính sát thương cao. Phương tiện sử dụng chủ yếu là xe mô tô các loại nhằm nhanh chóng tẩu thoát khỏi hiện trường sau khi thực hiện hành vi phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

** Cơ cấu theo đặc điểm mối quan hệ giữa nạn nhân và người phạm tội:*

Phân tích số liệu tại Bảng 2.7 thấy rằng, có 74 bị cáo quen biết đồng thời có mâu thuẫn với nạn nhân, chiếm tỷ lệ 23,88%; 126 bị cáo có quen biết nhưng không mâu thuẫn với nạn nhân, chiếm tỷ lệ 40,64%; 88 bị cáo không quen biết, không mâu thuẫn với nạn nhân, chiếm tỷ lệ 28,38% và 22 bị cáo không quen biết, không mâu thuẫn với bị hại nhưng được thuê để thực hiện hành vi CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, chiếm tỷ lệ 7,10%. Như vậy, đa số người phạm tội này và nạn nhân là có quen biết nhau, không có mâu thuẫn song được các bị cáo khác rủ rê để thực hiện hành vi phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

** Cơ cấu theo đặc điểm thiệt hại do tội phạm gây ra và chế tài áp dụng:*

Về thiệt hại: Ở tội này thể hiện ở tỷ lệ tổn thương cơ thể hay là tỷ lệ thương tật (tỷ lệ %) mất sức lao động của nạn nhân hoặc thiệt hại tính mạng. Bảng 2.8 cho thấy, thiệt hại về sức khỏe là 185 nạn nhân, chiếm 84,86%; thiệt hại về tính mạng là 33 nạn nhân, chiếm 15,14%.

Về chế tài đã áp dụng: Từ kết quả phân tích tại bảng 2.9 thấy rằng, hình phạt từ 07 năm tù đến dưới 15 năm là 54 vụ, chiếm tỷ lệ thấp nhất là 17,41%; từ 03 năm đến dưới 07 năm chiếm tỷ lệ cao nhất là 136 vụ, 43,87%; dưới 03 năm tù là 91 vụ, chiếm 29,35%. Như vậy, hình phạt được Tòa án áp dụng khi xét xử phần lớn là hình phạt tù, riêng án treo, cải tạo không giam giữ tuy có áp dụng nhưng chiếm tỷ lệ thấp là 29 vụ, chiếm 9,36%. Đặc biệt, đối với tội này không có hình phạt cảnh cáo, phạt tiền và hình phạt từ 15 năm tù trở lên.

** Cơ cấu theo đặc điểm nhân thân của người phạm tội:*

Phân tích số liệu tại Bảng 2.10 cho thấy, số bị cáo dưới 18 tuổi là 30 bị cáo, chiếm 9,68%; từ 18 đến dưới 30 tuổi là 187 bị cáo, chiếm 60,32%; từ 30 đến dưới 45 tuổi là 78 bị cáo, chiếm 25,16% và 15 bị cáo từ 45 tuổi trở lên, chiếm 4,84%. Như vậy, có cơ sở khẳng định đối với tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác thì bị cáo từ 18 đến dưới 30 tuổi chiếm đa số. Thực tiễn cũng như lý luận đều minh chứng rằng người từ 18 đến dưới 30 tuổi có sức khỏe tốt, nhanh nhẹn nhưng chưa chín chắn trong suy nghĩ và hành động nên với những người có đặc điểm nhân thân xấu, lệch chuẩn sẽ dễ bị tác động bởi các yếu tố tiêu cực từ môi trường sống như thích sử dụng bạo lực, khi gặp các tình huống tiêu cực có vấn đề thường nhanh chóng lựa chọn việc sử dụng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn. Còn đối với người từ 45 trở lên, suy nghĩ và hành động chín chắn hơn khả năng kiềm chế hành vi tốt hơn, họ biết lựa chọn các phương pháp khác nhau để giải quyết mâu thuẫn. Còn đối với bị cáo dưới 18 tuổi chỉ chiếm 9% nhưng thời gian gần đây số học sinh tham gia vào các vụ CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác có xu hướng tăng. Thực trạng đáng báo động là hiện nay một số học sinh đi học nhưng luôn mang theo hung khí nguy hiểm có tính sát thương cao như dao Thái

lan, côn... và sẵn sàng sử dụng hung khí này để gây thương tích với người khác khi giải quyết mâu thuẫn.

Kết quả phân tích tại Bảng 2.10 cũng thấy rằng, số bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh trong giai đoạn 2013-2017 hầu hết là nam giới với 292 bị cáo, chiếm 94,19%; chỉ có 18 bị cáo là nữ giới, chiếm 5,81%. Do đặc điểm tâm-sinh lý của nam giới tính tình thường nóng nên có xu hướng giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực. Hơn nữa, nam giới lại dễ bị tiêm nhiễm các thói quen xấu như sử dụng các chất kích thích, xem phim ảnh bạo lực, nghiện game bạo lực... Ngược lại, nữ giới thường nhẹ nhàng, nhút nhát do đó khả năng thực hiện tội phạm của nữ giới ít hơn. Nắm được cơ cấu tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác theo độ tuổi và giới tính chính là tiền đề vững chắc để các cơ quan chức năng tại Bình Phước xây dựng hệ thống các biện pháp phòng ngừa đối với từng đối tượng để đạt kết quả cao hơn.

Số liệu tại Bảng 2.11 thấy rằng, có trình độ học vấn từ tiểu học đến trung học cơ sở là 240 bị cáo, chiếm 77,42%; có trình độ trung học phổ thông 56 bị cáo, chiếm 18,06% và có trình độ cao đẳng, đại học 03 bị cáo, chiếm 0,96%. Đặc biệt, không biết chữ chỉ có 11 bị cáo, chiếm 3,55%. Chứng tỏ, trình độ học vấn của các bị cáo là thấp, đa phần có trình độ từ trung học cơ sở trở xuống. Do trình độ học vấn thấp thường đi kèm với sự thiếu hiểu biết pháp luật cũng như các kiến thức xã hội vì thế khi gặp tình huống tiêu cực rất dễ thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

Bảng 2.12 cho thấy, số bị cáo có nghề nghiệp như làm thuê, phụ hồ, thợ xây, thợ sơn, chế điều, bóc vác củi... phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác chiếm tỷ lệ cao nhất là 35,16% với 109 bị cáo; thứ hai là 73 bị cáo không có nghề nghiệp, chiếm 23,54%; tiếp đến là 56 bị cáo có nghề nghiệp làm vườn, chiếm 18,06%; 21 bị cáo là công nhân cao su trong Nông trường, công nhân ở các khu công nghiệp,... chiếm 6,77%; 23 bị cáo có các nghề nghiệp khác như: lái xe, ... chiếm 7,41%; 12 bị cáo đang là học sinh, sinh viên, chiếm 3,87%; 09 bị cáo là người trong các doanh nghiệp, chiếm 2,9% và nghề nghiệp là công chức, viên chức có 07 bị cáo, chiếm 2,25%. Đồng thời, có 11 bị cáo có địa vị xã hội, chiếm

3,54% và 299 bị cáo không có địa vị xã hội, chiếm 96,45%. Điều đó chứng tỏ, những bị cáo có nghề nghiệp không ổn định, lao động chân tay hoặc không có nghề nghiệp phạm tội này cao hơn nhiều so với các bị cáo có nghề nghiệp ổn định.

Phân tích số liệu tại bảng 2.14 cho thấy, huyện Bù Gia Mập là địa bàn xảy ra loại tội này nhiều nhất với 52 bị cáo, chiếm 16,77%. Tiếp theo là thị xã Đồng Xoài - trung tâm của tỉnh Bình Phước với 41 vụ, chiếm 13,22%; Kế tiếp là huyện Hớn Quản với 31 bị cáo, chiếm 10%; Lộc Ninh với 28 bị cáo, chiếm 9%; Bù Đăng với 21 bị cáo chiếm 6,77%; Phú Riềng và Đồng Phú cùng có 18 bị cáo, chiếm 5,80%; thị xã Phước Long với 17 bị cáo, chiếm 5,48%; Bù Đốp với 16 bị cáo, chiếm 5,16%; Chơn Thành với 11 bị cáo, chiếm 3,54% và cuối cùng là thị xã Bình Long với 10 bị cáo, chiếm tỷ lệ 3,22%. Đây là vấn đề quan trọng các cơ quan chức năng cần phải chú ý trong thời gian tới để có biện pháp phòng ngừa phù hợp, hữu hiệu.

Kết quả phân tích tại bảng 2.15 thấy rằng, chiếm tỷ lệ thấp nhất có 04 bị cáo theo tôn giáo khác như Cao Đài, Hòa Hảo, chiếm 1,29%; chiếm tỷ lệ cao nhất là 67,09% với 208 bị cáo không theo tôn giáo nào; còn 56 bị cáo theo đạo Phật, chiếm 18,06%; 42 bị cáo đạo Thiên chúa, chiếm 13,54% và. Tất cả 310 bị cáo đều mang quốc tịch Việt Nam. Bảng 2.16 cho thấy, số bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác chiếm tỷ lệ cao nhất 89,03% là người Kinh với 276 bị cáo, số người thuộc dân tộc khác chiếm tỷ lệ thấp 10,96%, trong đó dân tộc S'tiêng có 24 bị cáo, chiếm 7,74%; dân tộc Tày và Khmer cùng có 03 bị cáo, chiếm 0,96%; dân tộc Nùng với 02 bị cáo, chiếm 0,65%; dân tộc Thái và Mường đều có 01 bị cáo, chiếm 0,32%. Theo số liệu phân tích tại Bảng 2.17 cho thấy, bị cáo không có tiền án, tiền sự chiếm tỷ lệ cao nhất là 86,45% với 268 bị cáo; có 29 bị cáo có tiền án, chiếm 9,35% và 13 bị cáo có tiền sự, chiếm 4,19%. Như vậy, số bị cáo có tiền án, tiền sự phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác chiếm tỷ lệ không cao mà đa số đều là những người phạm tội lần đầu.

* Theo động cơ, mục đích phạm tội: Phân tích số liệu tại Bảng 2.18 cho thấy động cơ, mục đích dẫn đến hành vi CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước phần lớn là do mâu thuẫn như: trả thù,

tranh chấp, ghen tuông, nảy sinh mâu thuẫn trong quá trình uống rượu, bia, sử dụng ma túy tạo sự hưng phấn không kiểm chế, không kiểm soát được hành vi... là 140 bị cáo, chiếm 45,16%; Còn xuất phát từ việc thích sử dụng bạo lực, thích thể hiện sức mạnh, hiếu thắng... là 106 bị cáo, chiếm 34,19%; Riêng xuất phát từ những động cơ, mục đích khác như: thách thức, đánh cho bõ ghét, sỹ diện là 32 bị cáo, chiếm 10,32%. Xuất phát từ động cơ, mục đích vụ lợi, kinh tế là 21 bị cáo, chiếm 6,77%; giải quyết mâu thuẫn nhóm là 11 bị cáo, chiếm 3,54%. Bảng 2.19 thấy rằng: có 230 bị cáo thành khẩn khai báo, chiếm 74,19%; 80 bị cáo không thành khẩn khai báo, chiếm 25,80%. Bảng 2.20 cũng cho thấy, xuất phát từ những thói quen, sở thích lệch lạc như: thường xuyên uống rượu, bia, sử dụng ma túy hoặc các chất kích thích khác gây hưng phấn không làm chủ được bản thân dẫn đến phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác là 180 bị cáo, chiếm 58,06%; thường xuyên xem các loại phim ảnh, chơi games bạo lực từ đó hình thành nên tích cách côn đồ, hung hăng, thích thể hiện sức mạnh, hiếu thắng... là 91 bị cáo, chiếm 29,35%; tụ tập đàn đúm, ăn chơi quậy phá là 39 bị cáo, chiếm 12,58%.

2.2.2. Thực trạng các nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013-2017

Việc nghiên cứu đánh giá thực trạng nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước không thể không dựa vào kết quả nghiên cứu tình hình tội này như đã thể hiện ở mục 2.2.1. Tình hình tội phạm đó là kết quả của sự tác động lẫn nhau giữa những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực trong các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội của tỉnh Bình Phước và giữa chúng với con người hình thành đặc điểm nhân cách lệch chuẩn. Quá trình tiếp nhận những thông tin tiêu cực của con người (cá nhân) phần nào bị ảnh hưởng bởi các đặc điểm nhân thân đã được đề cập trong phần cơ cấu của THPT xét theo đặc điểm nhân thân người phạm tội. Bởi vậy, nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe

của người khác là những hiện tượng xã hội tiêu cực trong các lĩnh vực được luận văn đề cập phân tích dưới đây.

2.2.2.1. Những hiện tượng xã hội tiêu cực thuộc môi trường gia đình

Kết quả phân tích tại bảng 2.13 cho thấy, có 130 bị cáo chiếm 41,93% có hoàn cảnh gia đình có người thân có thói quen, sở thích xấu như: thường xuyên sử dụng các chất kích thích dẫn đến con người dễ kích động dẫn đến hành vi xử sự hung hãn, côn đồ, hiếu thắng, sẵn sàng sử dụng bạo lực với người khác. Con cái sẽ học theo những thói quen trên từ cha, mẹ đồng thời do ảnh hưởng của việc uống rượu, bia... dẫn đến không kiểm chế, kiểm soát được hành vi nên phạm tội. Những hành vi thiếu chuẩn mực của người lớn có ảnh hưởng rất mạnh mẽ đến trẻ em, tác động xấu đến sự hình thành nhân cách của con cái. Theo số liệu thống kê tại bảng 2.13 cho thấy: có 83 bị cáo sống trong gia đình có hoàn cảnh gia đình thường xuyên cãi, chửi nhau, đánh nhau chiếm 26,77%.

Nghiên cứu kết quả tại bảng 2.13 cho thấy: có 72 bị cáo gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không quan tâm, chăm sóc, giáo dục con cái, chiếm 23,22%. Đặc biệt, khu vực các huyện Bù Đốp, Bù Đăng, Bù Gia Mập là những khu vực vùng sâu vùng xa tập trung nhiều người dân tộc S'Tiêng sinh sống, hoàn cảnh kinh tế vô cùng khó khăn, con cái đông đúc, trẻ thiếu ăn, thiếu mặc không có điều kiện học tập. Từ những đặc thù nông nghiệp trên của tỉnh Bình Phước nên có nhiều ngành, nghề liên quan như làm thuê phát cỏ, xịt thuốc, bỏ phân, thu hoạch các vườn, rẫy cao su, cà phê, tiêu, điều; bóc, mót nông sản còn sót lại hoặc bị rơi vãi ... Các nghề này đều hoạt động theo thời vụ, lao động vất vả, lam lũ, nhưng thu nhập thấp, không ổn định. Điều này thể hiện rõ khi vào mùa vụ thu hoạch nông sản nhờ có thu nhập nên các dịch vụ ăn uống, giải trí... hoạt động tấp nập kéo theo đời sống vật chất, tinh thần của người dân cũng khá hơn nên tư tưởng thoải mái, ít xảy ra mâu thuẫn. Ngược lại, khi hết mùa vụ, thu nhập của người dân giảm sút, đói, nghèo lại tăng lên và cứ như một vòng luẩn quẩn gánh nặng cuộc sống thiếu trước hụt sau đã tạo áp lực căng thẳng, mệt mỏi dẫn đến con người thường dễ nổi nóng, tức giận,

mâu thuẫn cãi vã và xô xát đánh nhau, đó chính là nguyên nhân và điều kiện dẫn đến tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác phát sinh nhiều hơn.

Theo số liệu thống kê tại bảng 2.13 cho thấy, có 14 bị cáo chiếm tỷ lệ 4,51%, sống trong gia đình có hoàn cảnh gia đình có người thân vi phạm pháp luật. Điều này đã ảnh hưởng đến sự hình thành nhân cách lệch chuẩn của các bị cáo như coi thường các giá trị đạo đức, coi thường quy tắc cuộc sống, coi thường chính cha mẹ, ông bà là những người thân thích của mình, coi thường pháp luật, sức khỏe của người khác, chống đối xã hội, dễ dàng bắt chước những hành vi xấu và coi mình là đàn anh, đàn chị để bắt nạt người khác, sẵn sàng sử dụng bạo lực khi xảy ra mâu thuẫn, xích mích, va chạm. Điển hình là bản án số 26/2016/HSST ngày 13/9/2016 của TAND huyện Đồng Phú, xét xử bị cáo Nguyễn Vinh Hương về hành vi gây thương tích cho anh Phạm Văn Thanh thấy rằng, bị cáo Hương có bố là Nguyễn Văn Hậu đã có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và “Cố ý gây thương tích”, điều này đã ảnh hưởng rất lớn đến sự hình thành nhân cách cũng như cách ứng xử của Hương với những người xung quanh. Trong một lần chỉ vì chị Tâm vợ anh Thanh hái vài quả ớt của gia đình Hương, Hương đã sang kiếm chuyện và sử dụng dao chặt củi chém vào vai của anh Thanh gây thương tích 38% .

Những hiện tượng xã hội tiêu cực như quá nuông chiều con cái hay ngược lại quá nghiêm khắc với con cũng hình thành nên tính cách của các bị cáo như ích kỷ, coi trọng quyền và lợi ích của bản thân, coi thường quyền và lợi ích của người khác, lạnh lùng, thô lỗ, khi xảy ra tình huống tiêu cực sẵn sàng dùng bạo lực để giải quyết và bắt người khác phải phục tùng theo ý chí của mình. Điển hình như bản án số 54/2015/HSST ngày 07/12/2015 của TAND huyện Đồng Phú, đối với bị cáo Nguyễn Văn Được về hành vi gây thương tích cho anh Thạch Chất thấy, Được là con trai duy nhất trong gia đình, do bố mất sớm, mẹ của Được thương con nên rất nuông chiều Được, dẫn đến trong lối sống Được thường cho mình là nhất và luôn muốn người khác phải phục tùng mình. Một lần tại quán nhậu cho rằng Thạch Chất là người đồng bào dân tộc nhỏ tuổi hơn nhưng nhìn thấy mình mà không chào,

Được đã sang kiểm chuyên và dùng chai bia đập vào đầu Thạch Chất gây thương tích 13% .

2.2.2.2 Những hiện tượng xã hội tiêu cực trong môi trường nhà trường

Nhà trường giữ một vị trí quan trọng và có ảnh hưởng sâu sắc đến việc hình thành và phát triển nhân cách của con người. Những hạn chế, tiêu cực trong môi trường nhà trường sẽ tác động đến sự hình thành nhân thân xấu của con người. Số liệu tại Bảng 2.11 đã minh chứng: có 91% số người phạm tội là từ 18 tuổi trở lên và gần 80% số người phạm tội có trình độ trung học cơ sở và mù chữ. Điều đó cho chúng ta nhận định, đa số người phạm tội đều là người đã bỏ học. Chúng ta, môi trường giáo dục của tỉnh Bình Phước về nội dung giáo dục vẫn chỉ chú trọng vào việc giảng dạy kiến thức cơ bản mà chưa chú trọng giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh; chưa quan tâm nhiều đến việc giáo dục kiến thức pháp luật, kỹ năng thực hành cũng như kỹ năng sống cho học sinh; chưa có sự phối kết hợp chặt chẽ với gia đình để có biện pháp quản lý học sinh hiệu quả, dẫn đến việc học sinh trốn học, bỏ học và bị bạn bè rủ rê, lôi kéo vào những hoạt động không lành mạnh như truy cập internet xem phim ảnh có nội dung bạo lực, từ đó thích sử dụng bạo lực, thích thể hiện, sỹ diện, hung hăng dẫn đến phạm tội.

Vấn nạn bạo lực học đường cũng đang là vấn đề đáng báo động nhưng cũng chưa được nhà trường kiểm soát chặt chẽ. Nhà trường cũng chưa chú trọng nhiều đến giáo dục đạo đức, lối sống lành mạnh cho học sinh dẫn đến thực trạng một số học sinh thích thể hiện sức mạnh, bạo lực để giải quyết mâu thuẫn. Phương pháp giáo dục hiện nay vẫn còn mang tính thụ động và áp đặt. Chưa có những giải pháp hữu hiệu phối hợp với các cơ quan chức năng để quản lý, giáo dục và giúp đỡ học sinh cá biệt. Chất lượng và đạo đức của một số ít thầy cô giáo trong nhà trường còn chưa đảm bảo, một số thầy cô chưa gương mẫu trong lối sống, trong cách hành xử với học sinh, khi học sinh phạm sai lầm thường dùng những lời lẽ miệt thị, thiếu văn hóa và có trường hợp còn dọa nạt học sinh tạo cho các em tâm lý hoang mang, lo sợ, chán nản, bỏ học, luôn nuôi ý định trả thù.

2.2.2.3. Những hiện tượng xã hội tiêu cực trong lĩnh vực quản lý Nhà nước

Thời gian qua, mặc dù việc giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật tại Bình Phước đã được các cấp ủy đảng và chính quyền địa phương hết sức quan tâm. Tuy nhiên, công tác giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật tại tỉnh Bình Phước được tiến hành chưa đồng đều, chưa thường xuyên tại các địa bàn trong các huyện, thị xã. Đặc biệt, đội ngũ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật còn mỏng, nội dung, chương trình cũng như phương pháp chưa thật tối ưu; cá biệt còn có tình trạng hoạt động theo đợt nên hiệu quả thấp.

Việc mở cửa hội nhập kinh tế quốc tế đã du nhập nhiều nền văn hóa khác nhau được một bộ phận tầng lớp nhân dân, đặc biệt là giới trẻ tiếp thu không có chọn lọc đã đưa các sản phẩm văn hóa đồi trụy, bạo lực, lai căng vào cuộc sống, ảnh hưởng tiêu cực đến sự hình thành và phát triển nhân cách của con người cũng như sự ổn định của xã hội từ đó hình thành nhân cách lệch chuẩn, lối sống ích kỷ, hiếu thắng, thích sử dụng bạo lực, xem thường các giá trị đạo đức tốt đẹp của con người.

Bình Phước là tỉnh có 41 dân tộc anh em cùng sinh sống nên nền văn hóa vô cùng phong phú, đa dạng. Tuy nhiên mặt trái của nó cũng nảy sinh nhiều xung đột, mâu thuẫn, tranh chấp trong văn hóa vùng miền, dân tộc dẫn đến sự ganh ghét, thù tức, đó cũng chính là nguyên nhân và điều kiện xảy ra các vụ án CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Vì vậy cần thiết phải có các giải pháp để giải quyết tốt những mâu thuẫn, xung đột này.

Các chủ trương, chính sách an sinh xã hội, giải quyết việc làm, phát triển nông thôn tại tỉnh Bình Phước vẫn còn bộc lộ nhiều hạn chế. Tình trạng di dân tự do, tập quán đốt phá rừng để làm rẫy vẫn xảy ra nhiều... Đó cũng là nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại Bình Phước.

Thực tế chỉ ra rằng những khiếm khuyết trong công tác quản lý an ninh trật tự, quản lý nhân khẩu, quản lý con người, việc giải quyết các mâu thuẫn trong đời sống thường ngày, trong giải quyết vi phạm pháp luật như xử lý hành vi vi phạm giao thông – xử lý hành vi phạm tội hay các khâu điều tra, truy tố, xét xử của các

CQBVPL vẫn còn nhiều bất cập đã ảnh hưởng tiêu cực đến dư luận xã hội nói chung và ý thức pháp luật của người dân cũng như công tác phòng ngừa tội phạm trong đó có tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước nói riêng. Trong 05 năm qua, các hoạt động điều tra, truy tố, xét xử tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác còn bộc lộ một số tồn tại như: Trình độ, nghiệp vụ của một số cán bộ còn chưa đồng đều, chưa tương xứng với yêu cầu của công việc dẫn đến nhiều trường hợp hồ sơ vụ án phải trả đi trả lại nhiều lần. Có trường hợp vụ án được đưa ra truy tố, xét xử hành vi CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác gần giống nhau và gây ra các thiệt hại cũng gần như nhau song khi luận tội VKSND lại đề nghị áp dụng mức hình phạt khác xa nhau và trên cơ sở đó Tòa án đã xét xử bị cáo với mức án “nặng– nhẹ” khác nhau. Điều này có thể lí giải do việc hội đồng xét xử tuyên án chưa căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và thái độ ăn năn hối lỗi, khắc phục hậu quả của bị cáo..., cũng không loại trừ lí do bị cáo có “mối quan hệ” với các cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ quan tiến hành tố tụng nên Kiểm sát viên và Thẩm phán “thống nhất” với nhau từ trước, từ đó bản án được tuyên chưa đánh giá đúng bản chất của vụ án nên chưa thể hiện được sự công bằng và tính nghiêm minh của pháp luật, điều đó đã tác động xấu đến quá trình hình thành nhân cách của một bộ phận người dân trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

2.2.2.4. Những nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác xuất phát từ đặc điểm địa lý, dân cư, kinh tế - xã hội, văn hóa, di sản của chế độ cũ để lại của tỉnh này

Về địa lý: Tỉnh Bình Phước với diện tích 6.871,5 km², phía Đông giáp tỉnh Lâm Đồng và Đồng Nai; phía Tây giáp tỉnh Tây Ninh và Campuchia; phía Nam giáp tỉnh Bình Dương; phía Bắc giáp tỉnh Đắk Lắk và Campuchia. Bình Phước có đường biên giới dài 260,433km, tiếp giáp với 03 tỉnh thuộc Vương quốc Campuchia; Vị trí như trên đã tạo thuận lợi cho việc thu hút đầu tư, thúc đẩy kinh tế, văn hóa - xã hội của tỉnh nhà phát triển nhưng đồng thời cũng tiềm ẩn nhiều

nguy cơ gây mất trật tự trị an và phát sinh tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

Về dân cư: Dân số Bình Phước hiện nay khoảng 944.529 người, mật độ dân số đạt 137 người/km², gồm đa dân tộc khác nhau sinh sống, trong đó dân tộc ít người chiếm 20%, sinh sống rải rác cùng với người Kinh trên địa bàn 03 thị xã và 08 huyện bao gồm: Thị xã Đồng Xoài, Thị xã Phước Long, Thị xã Bình Long và các huyện Đồng Phú, Chơn Thành, Hớn Quản, Lộc Ninh, Bù Đốp, Bù Gia Mập, Bù Đăng và Phú Riềng. Vẫn là tỉnh có đất rộng, mật độ dân số thấp nên hiện tượng dân di cư tự do tăng. Chính những yếu tố trên đã ảnh hưởng đến THTP nói chung và tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nói riêng.

Về kinh tế- xã hội, văn hóa: Hiện nay trên toàn tỉnh có 13 khu công nghiệp và một khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Hoa Lư thuộc huyện Lộc Ninh; có 60 dự án trong nước và 107 dự án có vốn đầu tư nước ngoài với tổng số vốn đăng ký gần 3.400 tỷ đồng và hơn 1 triệu USD, giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt gần 30.000 tỷ đồng. Kinh tế của tỉnh phụ thuộc vào các cây công nghiệp như: Hồ tiêu, cao su, điều. Chăn nuôi gia súc, gia cầm trước đây chỉ là nhỏ lẻ đến nay đã phát triển tập trung với hình thức công nghiệp và bán công nghiệp gia tăng về số lượng và tính cạnh tranh trên thị trường như khu chăn nuôi gia cầm khép kín công nghệ cao Hùng Nhơn trên địa bàn huyện Đồng Phú. Với chính sách kêu gọi thu hút đầu tư phát triển kinh tế, nhiều doanh nghiệp đã ký kết đầu tư vào địa bàn tỉnh nên Bình Phước đã có sự tăng trưởng khá hơn về kinh tế -văn hóa và phát triển về đời sống. Kết quả số hộ nghèo giảm, các công trình phúc lợi cũng như đời sống văn hóa của nhân dân từng bước được nâng lên. Tuy nhiên hàng loạt các vấn đề kinh tế - xã hội, văn hóa tiêu cực cũng kéo theo và diễn biến khá phức tạp. Đời sống của một bộ phận dân cư tại các huyện vùng sâu, vùng xa còn gặp nhiều khó khăn, sự phân hóa giàu nghèo ngày càng cao, mâu thuẫn trong văn hóa vùng miền, dân tộc chưa được giải quyết triệt để. Nhiều người không có việc làm phải đi làm thuê, làm mướn từ đó tranh giành thị trường làm ăn, hoặc sa ngã vào con đường phạm tội. Bên cạnh đó, chính sách phát triển kinh tế của tỉnh do thu hút được đầu tư nên đất đai của một số địa

phương lên cao kéo theo đó là những mâu thuẫn phát sinh từ tranh chấp đất đai trong chính nội bộ nhân dân với nhau cũng như tình trạng khiếu kiện việc thu hồi, đền bù đất đai, giải phóng mặt bằng chưa hợp lý xảy ra trên địa bàn các huyện như Đồng Phú, Chơn Thành.... Đây cũng chính là nguyên nhân và điều kiện dẫn đến tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác xảy ra trong tỉnh Bình Phước.

Di hại của xã hội cũ: Những tư tưởng di hại của xã hội cũ để lại cũng là những dấu ấn nặng nề, ăn sâu vào trong tiềm thức của người dân. Đó là sự cô hủ, bất bình đẳng, gia trưởng, phân biệt đối xử... Tất cả những thứ tiêu cực đó đều làm phát sinh THTP và chúng được phản ánh trong THTP của thời kỳ đó và nó có ảnh hưởng tiêu cực đến THTP ngày hôm nay tại tỉnh Bình Phước.

2.2.2.5 Nguyên nhân và điều kiện thuộc về cá nhân người phạm tội

Cá nhân mỗi người sinh ra không phải để trở thành người phạm tội. Bởi lẽ, nếu trong quá trình trưởng thành cá nhân đó gặp phải những điều kiện không thuận lợi, ảnh hưởng đến sự hình thành nhân cách lệch chuẩn. Các đặc điểm đó khi gặp tình huống tiêu cực thì sẽ phát sinh tội phạm. Những đặc điểm nhân thân tiêu cực bao giờ cũng có trong cơ chế hành vi phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Trong khi đó giữa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác với tư cách là hiện tượng xã hội tiêu cực và tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác với tư cách là hành vi nguy hiểm cho xã hội có mối quan hệ qua lại chặt chẽ với nhau với tư cách là mối quan hệ giữa cái tổng thể và cái đơn lẻ. Đối với nguyên nhân và điều kiện của chúng, mối quan hệ này cũng không phải là ngoại lệ. Do vậy khi xem xét nguyên nhân và điều kiện cần phải xem xét cả nguyên nhân và điều kiện từ phía người phạm tội. Trong đó, ý thức người phạm tội là một trong những nguyên nhân cơ bản của tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Ý thức người phạm tội, đến lượt nó ảnh hưởng đến việc tiếp nhận thông tin và xử lý thông tin xã hội tiêu cực. Chính vì lẽ đó, trên cơ sở nghiên cứu từ góc độ tội phạm học và phòng ngừa tội phạm từ thực tiễn tại tỉnh Bình Phước cần khẳng định: Chính yếu tố tiêu cực thuộc về tâm, sinh lí của

cá nhân người phạm tội là nguyên nhân cơ bản của tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác thời gian vừa qua, biểu hiện:

Một là, thiếu hiểu biết pháp luật, ý thức pháp luật kém, coi thường pháp luật, cố tình không chấp hành pháp luật và vi phạm pháp luật: Nghiên cứu nhận thức pháp luật của các bị cáo trước và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bảng 2.21 cho thấy: có 78 bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, chiếm 79,59%; 17 bị cáo không quan tâm quy định của pháp luật, chiếm 17,34%. Điều đó chứng tỏ, các bị cáo phần lớn đều nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật song vì nhiều nguyên nhân khác nhau nên vẫn cố ý thực hiện, tỷ lệ bị cáo không hiểu biết pháp luật chỉ chiếm 3,06% với 03 bị cáo. Nghiên cứu thái độ, nhận thức, tâm lý của các bị cáo sau khi thực hiện hành vi phạm tội tại bảng 2.22 cho thấy; có 32 bị cáo cảm thấy ân hận, xấu hổ về hành vi phạm tội của mình chiếm 32,65%; 29 bị cáo cảm thấy lo sợ, hoang mang chiếm 29,59%; 30 bị cáo cảm thấy bình thường... chiếm 30,61% và 07 bị cáo có thái độ bất cần, dửng dưng trước hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra chiếm 7,14%. Việc nghiên cứu này giúp dự báo khả năng tái phạm tội hay sẽ xem đó là bài học cảnh tỉnh không tiếp tục vi phạm pháp luật.

Hai là, thói quen, sở thích lệch lạc: Bảng 2.20 cho thấy các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác xuất phát từ những thói quen, sở thích lệch lạc như: thường xuyên uống rượu, bia và sử dụng các chất kích thích khác không làm chủ được bản thân dẫn đến phạm tội là 180 bị cáo, chiếm 58,06%; Nghiện phim ảnh, games bạo lực là 91 bị cáo, chiếm 29,35%; Tụ tập, ăn chơi, quậy phá là 39 bị cáo, chiếm 12,58%. Như vậy, số bị cáo thường xuyên uống rượu, bia, sử dụng các chất kích thích khác dẫn đến không làm chủ được bản thân nên đã thực hiện hành vi phạm tội chiếm tỷ lệ cao nhất. Việc thường xuyên sử dụng các chất kích thích khiến cho thể xác và tinh thần của con người luôn rơi vào trạng thái mơ hồ, ảo giác dẫn đến rất bị kích động thực hiện hành vi CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác dù nguyên nhân có thể vì những lý do nhỏ nhặt nhất.

Ba là, khả năng kiểm chế và kiểm soát hành vi: Khả năng kiểm chế và kiểm soát hành vi liên quan chặt chẽ đến độ tuổi, giới tính, trình độ học vấn của con người. Theo kết quả thống kê, độ tuổi phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác chiếm tỷ lệ cao nhất là từ 18 - < 30 tuổi với 189 bị cáo. Độ tuổi từ 30 tuổi trở lên đã có suy nghĩ và hành động chín chắn hơn, khả năng kiểm chế và kiểm soát hành vi tốt hơn, điều kiện kinh tế đã ổn định hơn nên số người phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác giảm đi. Riêng độ tuổi dưới 18 đang trong giai đoạn tâm-sinh lý chưa phát triển toàn diện, suy nghĩ và hành động còn nông nổi, thiếu kiến thức về xã hội cũng như kiến thức thực tiễn thiếu, hầu hết chưa có việc làm và thu nhập để phục vụ nhu cầu, sở thích của bản thân nên dễ bị kẻ xấu dụ dỗ, lôi kéo dẫn đến thực hiện hành vi phạm tội. Cũng theo số liệu thống kê nhận thấy trong tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác ở Bình Phước đa số các bị cáo là nam giới với 294 bị cáo. Chỉ có 16 bị cáo là nữ giới, trong đó tìm hiểu các mâu thuẫn phát sinh do nữ giới phạm tội đa số đều xuất phát từ quan hệ yêu đương mù quáng, tranh giành thị trường làm ăn, hoặc trả thù.

2.3. Thực trạng làm sáng tỏ

2.3.1. Thực trạng làm sáng tỏ các nguyên nhân và điều kiện xuất phát từ các yếu tố tiêu cực thuộc môi trường sống (gia đình, nhà trường)

Trong quá trình giải quyết các vụ án CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, các CQBVPL tỉnh Bình Phước đã có những phân tích về các ảnh hưởng tiêu cực trong môi trường gia đình, nhà trường như: Gia đình thiếu tôn trọng nhau, gia đình có người thân vi phạm pháp luật, gia đình quá nuông chiều hoặc thiếu quan tâm tới con cái, nhà trường thiếu quan tâm trong quản lý học sinh, tình trạng bạo lực học đường vv...có tác động lớn đến hành vi phạm tội đồng thời cảnh báo cho gia đình, nhà trường, người thân của bị cáo, người tham dự phiên tòa biết nhằm tuyên truyền tác hại của chúng. Tuy nhiên, nhận thức này mới chỉ dừng lại ở mức độ nhận thức về các tác động cụ thể của từng vụ việc mà chưa có nghiên cứu

tổng kết hay đánh giá khái quát thành nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

2.3.2. Thực trạng làm sáng tỏ các nguyên nhân và điều kiện xuất phát từ những hạn chế trong quản lý Nhà nước, đặc biệt là trong hoạt động của các cơ quan bảo vệ pháp luật

Trong những năm qua, các cơ quan chức năng tỉnh Bình Phước và ngành Công an tỉnh cũng như các huyện, thị xã trong toàn tỉnh đã làm tốt công tác tham mưu triển khai thực hiện các văn bản về phòng, chống tội phạm nói chung và tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nói riêng. Tuy nhiên công tác phòng, chống tội này đến nay còn bộc lộ nhiều thiếu sót:

Đối với cơ quan Công an: Việc tiếp nhận thông tin, xử lý tố giác, tin báo về tội phạm còn lúng túng, chưa triệt để. Số lượng các vụ án CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác được điều tra, khám phá còn thấp so với số tin báo, tố giác về tội phạm nhận được. Quá trình điều tra của cơ quan công an còn chưa chặt chẽ, việc thu thập chứng cứ chưa hiệu quả dẫn đến có vụ án phải trả điều tra bổ sung nhiều lần.

Đối với VKSND: Việc kiểm sát giải quyết tin báo tố giác về tội phạm còn chưa chặt chẽ vẫn còn để xảy ra tình trạng tin báo quá hạn và tồn đọng kéo dài. Việc kiểm sát hoạt động thi hành án hình sự đã được chú trọng nhưng chất lượng giáo dục, cải tạo phạm nhân sau khi thi hành án chưa cao, các biện pháp tạo công ăn việc làm giúp cho người phạm tội tái hòa nhập cộng đồng còn thấp. Dẫn đến sau khi cải tạo, các đối tượng trên lại tiếp tục phạm tội.

Trong giải quyết chuyên môn, nhiệm vụ VKSND chưa đưa ra được các kiến nghị căn cơ để phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm, giải quyết tốt vấn đề tái phạm tội. Mặt khác, lực lượng KSV còn thiếu, trình độ chuyên môn nghiệp vụ chưa đồng đều. Tinh thần, trách nhiệm của một số KSV chưa cao, khi được phân công thực hành quyền công tố, kiểm sát viên điều tra các vụ án chưa tập trung nghiên cứu kỹ hồ sơ, dẫn đến khi xem xét, quyết định truy tố gặp không ít khó khăn, cá biệt có những vụ án do không theo dõi thường xuyên, thiếu sự phối hợp dẫn đến vụ án phải

điều tra bổ sung nhiều lần. Vai trò công tố cũng còn nhiều tồn tại như có nhiều KSV đã “thống nhất” trước với Thẩm phán nên khi xét xử vai trò thực hành quyền công tố rất mờ nhạt, phân luận, tranh luận và đối đáp giữa KSV với luật sư và những người tham gia tố tụng khác chưa đáp ứng được yêu cầu cải cách tư pháp theo Nghị quyết 49 của Bộ chính trị đã đặt ra.

Ngành TAND: Mặc dù trong hoạt động xét xử của mình Tòa án đã nghiên cứu tìm hiểu khá sâu sắc các vụ án CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác để làm căn cứ định tội và định khung hình phạt qua đó khi thực hiện xét xử các vụ án CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác đã phân tích và chỉ rõ các nguyên nhân và điều kiện phạm tội, các tình tiết của vụ án, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo, đặc biệt đối với các vụ án trước đây khi còn thực hiện xét xử lưu động có đông đảo quần chúng tham dự có tác dụng tuyên truyền sâu rộng đến người dân các phương thức, thủ đoạn của kẻ phạm tội từ đó giúp người dân nâng cao ý thức cảnh giác, chủ động ngăn chặn, phòng ngừa tội phạm này. Từ đó người dân tích cực tham gia cùng lực lượng chức năng trong công tác phòng chống tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

Tuy nhiên, thực tiễn ngành TAND tỉnh Bình Phước cũng bộc lộ không ít những hạn chế, đó là: Đội ngũ Thẩm phán hiện nay có chất lượng không đồng đều, tình trạng một số Thẩm phán chưa tập trung nghiên cứu kỹ hồ sơ vụ án, việc xét xử tại phiên tòa đôi lúc chưa hiệu quả, chưa đáp ứng được yêu cầu cải cách tư pháp theo Nghị quyết 49 của Bộ chính trị.

Các bản án của Tòa án đa phần mới chỉ chú trọng đến việc phân tích và lập luận các nguyên nhân và điều kiện của tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác để quyết định hình phạt mà chưa chú trọng tập trung làm sáng tỏ các nguyên nhân và điều kiện phạm tội, đồng thời cũng chưa kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền trong việc khắc phục, ngăn chặn và phòng ngừa làm giảm các nguyên nhân và điều kiện phạm tội như yêu cầu đặt ra tại Điều 6 của BLTTHS năm 2015, Điều 4 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 dẫn đến chưa thu hút

được sự quan tâm của đông đảo quần chúng nhân dân, cũng như các cơ quan, đoàn thể và toàn hệ thống chính trị làm ảnh hưởng đến mục đích phòng, chống tội phạm.

Bên cạnh đó, đội ngũ Hội thẩm nhân dân tham gia trong hội đồng xét xử có trình độ pháp luật cũng không đồng đều, hoạt động kiêm nhiệm nên có nhiều Hội thẩm nhân dân không có thời gian nghiên cứu hồ sơ vụ án trước khi xét xử, từ đó dẫn đến quyết định của Hội thẩm nhân dân thường không đảm bảo tính độc lập mà thụ động phụ thuộc vào quan điểm và phán quyết của Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa. ...

Tất cả những hạn chế nêu trên trong hoạt động của các CQBVPL tỉnh Bình Phước đã có tác động và ảnh hưởng rất lớn đến tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh này.

2.3.3. Thực trạng làm sáng tỏ các nguyên nhân và điều kiện xuất phát từ đặc điểm địa lý, dân cư, kinh tế - xã hội, văn hóa, tàn dư của chế độ cũ

Đối với ảnh hưởng của đặc điểm địa lý, dân cư, kinh tế - xã hội: Các cơ quan chức năng của tỉnh Bình Phước đã xác định được bên cạnh những thành tựu đã đạt được thì những hạn chế về địa lý, dân cư, sự yếu kém của nền kinh tế tỉnh nhà cũng đem lại nhiều yếu tố tiêu cực đó là: Địa bàn rộng, đường biên giới dài, mật độ dân số thấp, dân cư phân bố không đều, dân di cư tự do từ các tỉnh khác đến lao động theo mùa vụ tập trung đông, vì thế làm cho tỷ lệ tăng dân số cơ học ngày càng cao, dẫn đến sự khó khăn trong kiểm soát con người, nhân khẩu, sự phân hóa giàu-nghèo, tệ nạn xã hội, lối sống tiêu cực, thất nghiệp, nhiều vấn đề mâu thuẫn, bức xúc trong xã hội chưa được giải quyết triệt để, thỏa đáng.

Điều kiện tự nhiên không mấy thuận lợi, mùa khô hạn kéo dài mùa mưa thì ngập úng dẫn đến tình trạng mất mùa, mất việc làm và thất nghiệp cao; kinh tế đơn điệu chủ yếu trông vào một số cây chủ lực: Hồ tiêu, điều, cao su ... Tuy nhiên giá mua bán không ổn định, giá bán tiêu thì “lao dốc”, tình trạng “được mùa rớt giá, được giá mất mùa” luôn diễn ra, trồng trọt, sản xuất không nghiên cứu theo nhu cầu thị trường mà tự phát vv... Tất cả những yếu tố trên ảnh hưởng rất lớn đến sự tăng trưởng của ngành nông nghiệp, cũng như sự phát triển kinh tế-xã hội và tình hình an

ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Phước và đó cũng chính là những nguyên nhân và điều kiện cơ bản, chủ yếu của THTP nói chung và tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nói riêng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Đối với ảnh hưởng của văn hóa: Các cơ quan chức năng tỉnh Bình Phước cũng đã xác định: Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội. Tuy nhiên, mặt trái của nó là những mâu thuẫn xung đột văn hóa trong cuộc sống thường ngày cũng như cách hành xử của người dân với nhau. Những hiện tượng tiêu cực trong việc xâm nhập của các luồng văn hóa lai căng, bạo lực, độc hại, kết hợp với những tư tưởng cổ hủ ..., tất cả những yếu tố đó tác động và có ảnh hưởng rất xấu đến tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, tâm lý, cách ứng xử, giải quyết mâu thuẫn trong hành vi của một bộ phận nhân dân. Lối sống thực dụng, ích kỷ, vụ lợi, cơ hội, gia trưởng, thích hưởng lạc và sử dụng bạo lực vv... có dấu hiệu tăng lên rõ rệt. Tất cả những điều kể trên chính là những nguyên nhân và điều kiện của THTP, trong đó có tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nếu không cấp thiết đặt ra những giải pháp phù hợp.

Đối với ảnh hưởng từ di hại của chế độ cũ: Các cơ quan chức năng và CQBVPL của tỉnh chưa làm sáng tỏ được các ảnh hưởng từ di hại của chế độ cũ để lại mặc dù đây là một thực tế khách quan cần phải được xem xét bởi nó cũng là một trong những nguyên nhân và điều kiện của THTP, trong đó có tội hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

2.3.4. Thực trạng làm sáng tỏ nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác từ phía cá nhân người phạm tội này

Nghiên cứu các vụ án phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013-2017 cho thấy, các CQBVPL tỉnh Bình Phước cũng rất quan tâm đến các yếu tố từ phía cá nhân người phạm tội. Tuy nhiên, chủ yếu mới chỉ đề cập đến một số dấu hiệu đặc điểm nhân

thân có ý nghĩa pháp lý hình sự trong việc định tội danh và quyết định hình phạt cũng như một số yếu tố thuộc về lý lịch tư pháp của người phạm tội mà chưa chú trọng đến các đặc điểm khác như thói quen, sở thích.... của họ. Trong khi đó những yếu tố trên lại vô cùng quan trọng trong việc xác định nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh tội phạm cũng như trong phòng ngừa tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

Thực tiễn, trong quá trình xử lý tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, các cơ quan chức năng của tỉnh Bình Phước đã làm sáng tỏ các nguyên nhân và điều kiện từ phía người phạm tội bao gồm:

Sự hiểu biết về pháp luật còn hạn chế: Hiện nay, tình trạng thiếu hiểu biết hoặc hiểu biết về pháp luật một cách không đầy đủ đang phổ biến trong các tầng lớp nhân dân, nhất là những người có trình độ học vấn thấp. Vì thế, người dân không tự nhận thức, đánh giá được đâu là hành vi hợp pháp hay bất hợp pháp. Hơn nữa, thực trạng hệ thống pháp luật của nước ta hiện nay có thể nói là một “rừng luật” nên cũng là điều dễ lý giải khi một người dân bình thường không thể hiểu hết các lĩnh vực và các quy định của pháp luật. Qua bảng thống kê 2.8 cho thấy trong tổng số 310 bị cáo thì có đến 268 bị cáo phạm tội lần đầu chiếm tỷ lệ 86,45%. Điều này chính là nguyên nhân và điều kiện làm cho những cá nhân có nhân cách lệch chuẩn có nhận thức méo mó, thiếu kiểm chế dẫn đến phạm tội và biểu hiện tập trung ở những người phạm tội lần đầu, tức là sự thiếu hiểu biết hoặc hiểu biết một cách nông cạn về pháp luật chiếm đa số.

Thứ hai, coi thường pháp luật: Biểu hiện đa phần ở người tái phạm, tái phạm nguy hiểm. Bởi những đối tượng trên đã bị xét xử bằng một bản án hình sự và chấp hành án theo quy định pháp luật nhưng sau đó vẫn tiếp tục phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác hoặc tội khác.

Thứ ba, xem thường các nghĩa vụ, các chuẩn mực đạo đức, pháp luật: Người đã thực hiện hành vi CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác thì người đó trước hết đã xem thường các chuẩn mực đạo đức, coi thường sức khỏe của người khác. Bảng 2.18 cho thấy có 106 bị cáo phạm tội do thích thể hiện sức mạnh, ưa bạo

lực, hiếu thắng,... chiếm tỷ lệ 34,19%. Xét ở phạm vi đề tài, quá trình động cơ hóa hành vi của người phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước được tập trung vào: nhóm các bị cáo từ 18 tuổi đến dưới 30 tuổi, chiếm tỷ lệ cao nhất với 60,32%; bị cáo từ 30 tuổi đến dưới 45 tuổi chiếm 25,16% (xem Bảng 2.10). Số bị cáo có trình độ học vấn thấp từ trung học cơ sở và tiểu học chiếm 77,42 % (xem Bảng 2.11); Số bị cáo không nghề nghiệp có 73 bị cáo chiếm 23,54% (xem Bảng 2.12).

Tiểu kết Chương 2

Chương 2, tác giả đã làm rõ thực trạng nguyên nhân và điều kiện tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước thông qua việc khái quát, mức độ, diễn biến, cơ cấu của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước. Đồng thời, cũng tập trung làm sáng tỏ các yếu tố tác động đến sự hình thành nguyên nhân và điều kiện tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước. Thứ nhất, là các nguyên nhân và điều kiện xuất phát từ các yếu tố tiêu cực thuộc môi trường sống như: môi trường gia đình; nhà trường. Thứ hai, là những hạn chế bất cập trong công tác quản lý Nhà nước. Thứ ba, là các nguyên nhân và điều kiện xuất phát từ đặc điểm địa lý, dân cư, kinh tế- xã hội, văn hóa, những di hại của chế độ cũ. Thứ tư, là các yếu tố tiêu cực thuộc về cá nhân người phạm tội như: thói quen, sở thích lệch lạc, khả năng kiềm chế, kiểm soát hành vi và những hạn chế về ý thức pháp luật cá nhân. Điều đó cho thấy, hành vi phạm tội xảy ra trên thực tế là kết quả tác động qua lại giữa các nguyên nhân và điều kiện từ môi trường gia đình, môi trường nhà trường, đến các nguyên nhân và điều kiện xuất phát từ đặc điểm địa lý, dân cư, kinh tế- xã hội, văn hóa, những di hại của chế độ cũ, những hạn chế bất cập, yếu kém trong công tác quản lý Nhà nước kết hợp với các yếu tố tâm, sinh lí tiêu cực xuất phát từ chính cá nhân người phạm tội.

Trên cơ sở nghiên cứu này, tác giả sẽ đi vào nghiên cứu, đề xuất những giải pháp phòng ngừa và khắc phục nguyên nhân và điều kiện của tội phạm này hiệu quả ở chương 3.

Chương 3

NHỮNG GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH TỘI CỐ Ý GÂY THƯƠNG TÍCH HOẶC GÂY TỒN HẠI CHO SỨC KHỎE CỦA NGƯỜI KHÁC TẠI TỈNH BÌNH PHƯỚC

3.1. Giải pháp tăng cường nhận thức

Thứ nhất, tăng cường năng lực nhận thức về nguyên nhân và điều kiện của hình tình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác cho cán bộ, công chức, viên chức nhất là cho các CQBVPL tỉnh Bình Phước

Trước hết, tỉnh Bình Phước cần phải nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực công tác, tăng cường giáo dục tư tưởng chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; ưu tiên cán bộ, công chức đang hoạt động trong các CQBVPL tỉnh Bình Phước đi học thạc sĩ, tiến sĩ. Bình Phước cũng cần làm tốt công tác tổng kết, rút kinh nghiệm trong công tác phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác của các CQBVPL của tỉnh. Đặc biệt, các cơ quan Công an, VKSND, TAND phải có sự phối hợp trong việc tổ chức các hội thảo khoa học, tổng kết, rút kinh nghiệm trong công tác phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước từ đó tìm ra những nguyên nhân và điều kiện cơ bản, chủ yếu làm phát sinh tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, giúp các cơ quan chức năng đưa ra những giải pháp phù hợp, hiệu quả trong việc phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, tỉnh Bình Phước cần tăng cường sự gắn kết giữa các CQBVPL với các cơ sở đào tạo, nghiên cứu để thực hiện các nghiên cứu mang tính toàn diện về nguyên nhân và điều kiện của THPT nói chung và nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước nói riêng. Thông qua các công trình nghiên cứu khoa học này sẽ tăng cường khả năng nhận thức, hiểu biết, nhận diện đầy đủ, toàn diện, thống nhất, sáng tỏ về

nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước.

Thứ hai, tăng cường nhận thức về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác cho các cơ quan, tổ chức và người dân tỉnh Bình Phước

Một là, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức và người dân về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

Hai là, đổi mới phương pháp tuyên truyền, tập trung về cơ sở và các địa bàn phức tạp.

* Về nội dung tuyên truyền: phải chuyển tải đến đối tượng cần tuyên truyền các kiến thức chuyên sâu có liên quan đến nhận thức của các cơ quan, tổ chức và người dân về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Cụ thể: Phải tuyên truyền đầy đủ các quy định của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đặc biệt là Điều 134 về tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

Tuyên truyền chính sách phòng ngừa tình hình tội này giúp các cơ quan, tổ chức và người dân có thêm thông tin về kết quả làm sáng tỏ nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

* Về hình thức tuyên truyền: phải đa dạng, phong phú, góp phần thiết thực vào việc truyền tải nội dung tuyên truyền và phải phù hợp với đối tượng tuyên truyền. Tuyên truyền qua phương tiện thông tin đại chúng như đài phát thanh truyền hình Bình Phước, đài phát thanh của 03 thị xã và 08 huyện trong tỉnh, tăng thời lượng phát sóng chương trình an ninh trật tự, kịp thời chuyển tải những quy định mới đến người dân, có góc tiếp nhận các phản ánh, đề nghị của người dân về các vấn đề liên quan đến tình hình an ninh trật tự.

Tuyên truyền thông qua các cuộc thi tìm hiểu về pháp luật hình sự, tìm hiểu về Điều 134 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, qua các phiên tòa giả định được tổ chức trong các khu công nghiệp, nông trường cao su, trường học. Đây

manh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc theo tinh thần xây dựng và nhân rộng các mô hình tốt trong nhân dân như phong trào “Toàn dân bảo vệ an toàn trật tự trong khu dân cư, trong thôn, bản, ấp” tại 100% các xã, thị trấn trong 11 huyện, thị xã trong tỉnh Bình Phước,

Ba là, không ngừng thay đổi phương pháp giảng dạy pháp luật mới trong nhà trường và các cơ sở giáo dục.

3.2. Tăng cường dự báo tình hình tội phạm

Việc dự báo tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác và nguyên nhân và điều kiện của nó được tiến hành trên cơ sở dự báo; mà cơ sở dự báo của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước trong thời gian tới bao gồm: Kết quả nghiên cứu về tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại các báo cáo chuyên đề về tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác của Công an tỉnh Bình Phước; kết quả thống kê THPT của VKSND tỉnh Bình Phước; kết quả thống kê xét xử các vụ án phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại TAND tỉnh Bình Phước cùng với việc nghiên cứu tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước giai đoạn từ 2013 – 2017 cũng như các kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh thời gian tới.

Qua việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm (2016-2020) của tỉnh; bên cạnh những thành tựu đạt được thì khoảng cách phát triển về mọi mặt giữa 03 thị xã với 08 huyện ngày càng lớn, đó là sự phân hóa giàu, nghèo càng cao thì mâu thuẫn trong xã hội càng lớn, tội phạm và tệ nạn xã hội từ đó có xu hướng gia tăng. Tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh chưa đạt mục tiêu đề ra, tiềm lực kinh tế còn ở mức thấp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế chậm, lạc hậu; thu ngân sách của tỉnh chưa đạt; 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới trên các xã chỉ đạo điểm đạt được còn thấp so với quy định; một số hạn chế trong lĩnh vực văn hóa - xã hội chưa được giải quyết căn cơ... ảnh hưởng lớn đến tiến trình phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh, gây nhiều khó khăn trong thời gian tới; kết cấu hạ tầng kỹ thuật, xã hội còn hạn chế,

chưa đáp ứng nhu cầu phát triển. Điều kiện thổ nhưỡng khắc nghiệt hạn hán thiếu nước sinh hoạt, mưa lụt, ngập úng gây thiệt hại nhiều về tài sản và cây trồng; giá bán các mặt hàng nông sản tăng, giảm bất thường,... tất cả những yếu tố đó đã tác động lớn đến tăng trưởng nông nghiệp. Nguồn lực cân đối cho Chương trình nông thôn mới chưa đáp ứng yêu cầu. Số doanh nghiệp ngừng hoạt động, giải thể trên địa bàn tỉnh còn cao. Bên cạnh đó, vị trí của Bình Phước cũng là một trong những nơi trọng yếu mà các thế lực thù địch thường xuyên nhắm tới nhằm phá hoại thành quả cách mạng. Tình trạng di cư tự do vẫn diễn ra phức tạp nhưng chưa được quản lý và kiểm soát chặt chẽ; tình trạng tranh chấp đất đai vẫn diễn biến phức tạp...đó chính là những yếu tố tác động và có thể làm gia tăng tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nếu không có sự dự báo và sự phòng ngừa kịp thời.

Sự hội nhập quốc tế cũng dẫn đến nhiều luồng văn hóa, tư tưởng mới du nhập vào, việc tiếp thu không chọn lọc các nền văn hóa ngoại lai nhất là văn hóa độc hại, bạo lực làm hình thành tư tưởng tiêu cực thích sử dụng bạo lực, thích những đồ chơi mang tính sát thương cao như dao, kiếm, súng, côn, vũ khí nóng.... dẫn đến một bộ phận người dân có lối sống lệch lạc, dễ trở thành chủ thể của tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Trên cơ sở đánh giá thực trạng của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác thời gian qua tại tỉnh Bình Phước và căn cứ vào các yếu tố kinh tế - văn hóa, xã hội vv... như đã phân tích trên, chúng ta có thể dự báo tình hình tội phạm này trên địa bàn tỉnh Bình Phước trong thời gian tới:

Một là, thực trạng (mức độ) và diễn biến (động thái) của tình hình CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác:

Tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước trong những năm tới tiếp tục vận động theo xu hướng giảm về số vụ nhưng phức tạp ở tính chất, và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Hơn nữa, Bình Phước hiện nay đang tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đồng thời tỉnh đã và đang được Trung ương đầu tư thực hiện nhiều dự án lớn nhằm phát triển kinh tế - xã hội, nếu mặt trái của các quá trình nêu trên không được giải quyết

triệt để thì hành vi CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác có liên quan đến công nhân tại các khu công nghiệp, khu kinh tế ... với quy mô và tính chất rất nghiêm trọng, nhiều người tham gia gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội trong toàn tỉnh.

Hai là, cơ cấu của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, tỷ lệ phần hình phạt tù vẫn chiếm ưu thế. Cơ cấu người bị hại không chỉ tập trung ở nam giới mà còn cả ở nữ giới. Độ tuổi phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác từ 18 đến 30 tuổi vẫn chiếm ưu thế.

3.3. Các giải pháp khắc phục khác

3.3.1. Giải pháp khắc phục những hiện tượng xã hội tiêu cực thuộc môi trường gia đình

Một là, đối với từng gia đình, cha mẹ phải thực sự là tấm gương mẫu mực trong việc chấp hành pháp luật cho con cái noi theo. Quá trình hội nhập sẽ tạo nhiều cơ hội thuận lợi để các gia đình tiếp cận kiến thức, giá trị tốt đẹp của các dân tộc, các nền văn hóa khác nhau, tuy nhiên vẫn còn tiềm ẩn những thách thức như xung đột giữa việc bảo tồn các giá trị đạo đức, lối sống, thuần phong, mỹ tục văn hóa tốt đẹp của gia đình, dân tộc với việc tiếp thu những yếu tố mới của xã hội hiện đại. Gia đình phải đối mặt với nhiều vấn đề tiêu cực trong hôn nhân như tình trạng bạo lực gia đình, ly hôn, bất bình đẳng giới. Bên cạnh đó, thiên tai, dịch bệnh cũng như thị trường nông sản khó nắm bắt và dự đoán được quy luật cung cầu và khủng hoảng kinh tế cũng ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, việc giảm hộ nghèo và cận nghèo cũng sẽ gặp nhiều khó khăn nếu tỉnh không kịp thời xây dựng, thực hiện chính sách ưu đãi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện các chương trình, dự án tạo việc làm ưu tiên cho các hộ gia đình nghèo, cận nghèo. Việc đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa, phát triển khu công nghiệp thì việc hộ gia đình nông thôn chuyển đổi sản xuất đất nông nghiệp cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro nếu tỉnh không kịp thời tăng cường các hoạt động tiêu thụ sản phẩm để hỗ trợ cho các gia đình, đặc biệt là các gia đình đồng bào dân tộc thiểu số, gia đình ở vùng sâu, vùng xa, vùng gặp nhiều khó khăn của tỉnh trong phát triển kinh tế gia đình, cải thiện đời sống.

Việc hội nhập cũng tiềm ẩn nguy cơ các thông tin và sản phẩm văn hóa độc hại tác động vào gia đình nếu tỉnh không kịp thời tuyên truyền, phổ biến, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, giáo dục các giá trị đạo đức lối sống, cách ứng xử trong gia đình, giữa gia đình với cộng đồng nhằm ngăn chặn, đẩy lùi các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình, nhất là những thói quen, sở thích lệch lạc như thích sử dụng rượu, bia, ưa sử dụng bạo lực gây ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển nhân cách con cái, là nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh và gia tăng tội phạm, trong đó có tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

Hai là, nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, trách nhiệm của gia đình và cộng đồng. Phần đầu đến năm 2020 đạt 95% trở lên hộ gia đình được phổ biến, tuyên truyền và cam kết thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về hôn nhân và gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, ngăn chặn các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình; 95% nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn được trang bị kiến thức cơ bản về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình cũng như chăm sóc, giáo dục con cái.

Ba là, kế thừa, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam; thực hiện tốt phong trào “Ông, bà, cha, mẹ mẫu mực, con, cháu hiếu thảo”, từ đó hạn chế được những tác động làm phát sinh các đặc điểm nhân tiêu cực của người phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác từ hoàn cảnh gia đình thiếu quan tâm, chăm sóc, giáo dục con.

Bốn là, nâng cao năng lực của gia đình trong phát triển kinh tế và mọi mặt khác. Hằng năm, tăng 10% hộ gia đình, thành viên trong gia đình được thụ hưởng các dịch vụ y tế, văn hóa, giáo dục. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính cho gia đình; ưu tiên nguồn lực cho vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số để phát triển kinh tế, cải thiện đời sống. Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ về định hướng giảm nghèo bền vững, từ đó hạn chế được những nguyên nhân và điều kiện

tác động làm phát sinh những yếu tố tiêu cực của người phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác từ môi trường gia đình.

3.3.2. Giải pháp khắc phục những hiện tượng xã hội tiêu cực trong môi trường nhà trường

Cải cách nội dung chương trình và phương pháp giảng dạy trong nhà trường, sử dụng linh hoạt nhiều phương pháp giảng dạy khác nhau tạo sự hứng thú cho học sinh, đảm bảo giáo dục theo định hướng thực học, lý thuyết gắn với thực hành và thực tiễn, tăng cường những môn học về rèn luyện kỹ năng sống, gắn kết lý thuyết bài học với thực tiễn cuộc sống, phát triển các kỹ năng hiểu biết xã hội cho học sinh; giảm tải những nội có tính hàn lâm, đẩy mạnh giảng dạy về đạo đức, thuần phong, mỹ tục và pháp luật để các em có những hiểu biết nhất định và có cách hành xử tích cực.

Có cơ chế kiểm soát chặt chẽ tình trạng bạo lực học đường, tăng cường kỷ luật kỷ cương đối với những thầy cô giáo không còn đủ phẩm chất của một nhà sư phạm. Có kế hoạch quan tâm, giảng dạy phù hợp đối với những học sinh cá biệt. Thiết lập quy trình phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong đào tạo và quản lý học sinh.

3.3.3. Giải pháp khắc phục những hiện tượng xã hội tiêu cực trong lĩnh vực quản lý Nhà nước

** Đối với các cơ quan nhà nước:*

Thứ nhất, các cơ quan Nhà nước tỉnh Bình Phước cần nâng cao hiệu quả công tác quản lý hành chính Nhà nước về an ninh trật tự và an toàn xã hội.

Công an Bình Phước cần tham mưu cho Ủy ban ban hành văn bản nhằm quản lý chặt chẽ hộ khẩu, đặc biệt phải kiểm soát được số người đến tạm trú và lưu trú trên địa bàn tỉnh.. Tham mưu cho cấp ủy và phối hợp chặt chẽ với chính quyền cơ sở để kịp thời phát hiện và có biện pháp giải quyết triệt để, dứt điểm những mầm mống mâu thuẫn trong nhân dân có thể làm phát sinh tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Đặc biệt kiên quyết đấu tranh loại trừ các băng nhóm tụ tập đêm khuya, gây gỗ đánh nhau, đi đường hoặc đi chơi nhưng mang theo hung

khí. Đồng thời, đưa những đối tượng có biểu hiện tiêu cực rượu chè bê tha, lười lao động, những đối tượng thường xuyên gây rối mất trật tự ra giáo dục, cảnh cáo trước cộng đồng để lên án những việc làm sai trái qua đó thuyết phục giáo dục họ từ bỏ thói hư tật xấu, chăm lo làm ăn xây dựng gia đình, ổn định cuộc sống.

Tăng cường công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ cũng như quản lý chặt chẽ việc mua bán các loại thuốc độc như a xít...không để việc mua bán diễn ra dễ dàng tràn lan tạo điều kiện thuận lợi cho tội phạm trong đó có tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác phát triển.

Thứ hai, các cơ quan Nhà nước tỉnh Bình Phước cần quản lý chặt chẽ các hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, quản lý internet. Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; kiểm soát chặt chẽ văn hóa ngoại lai, bạo lực, hạn chế những tác động tiêu cực đến con người, nhất là giới trẻ. Đẩy mạnh phong trào “Người Bình Phước nói lời hay, làm việc tốt”.

Cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp của tỉnh Bình Phước cần ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị hành chính – sự nghiệp, doanh nghiệp trong tỉnh về công tác tuyên truyền và quản lý các loại hình dịch vụ văn hóa, văn hóa phẩm, ấn phẩm.

Ngành văn hóa cần phối hợp tiến hành tiếp nhận, xử lý, kiểm tra các loại văn hóa phẩm độc hại xâm nhập vào tỉnh. Đặc biệt, kiểm tra phát hiện, xử lý nghiêm các điểm dịch vụ internet hoạt động có chứa nội dung văn hóa đồi trụy. Thực hiện tốt công tác quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện, những ngành nghề nhạy cảm dễ nảy sinh các hành vi xâm hại sức khỏe như karaoke, massage...Các cơ quan báo chí, Đài truyền thanh, truyền hình và địa phương cần tiếp tục tăng cường các hoạt động tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phản ánh trung thực các mặt của đời sống kinh tế-xã hội trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới; Vận động mọi tầng lớp nhân dân chấp hành nghiêm pháp luật.

Thành lập các tổ hòa giải cơ sở trong các thôn, ấp để kịp thời giải quyết những mâu thuẫn, xung đột trong văn hóa của nhân dân. Tiếp tục nâng cao chất

lượng phục vụ, hoạt động của các thư viện, tăng số lượng đầu sách lành mạnh, tạo hấp dẫn, đa dạng nhằm thu hút bạn đọc, góp phần chống lại sự xâm nhập của văn hóa ngoại lai; Thường xuyên kiểm tra các quầy sách báo, trang mạng mua bán các văn hóa phẩm độc hại, vũ khí nóng; quản lý chặt chẽ việc sản xuất và mua bán các băng đĩa, hình để kịp thời bài trừ những sản phẩm mang nội dung kích động; thực hiện tốt Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 27/7/2010 của Ban Bí thư, Chỉ thị số 40-CT/TU ngày 09/9/2010 của Tỉnh ủy Bình Phước về chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại, gây hủy hoại đạo đức xã hội.

** Đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật:*

Cơ quan Công an: Phối hợp thực hiện tốt Chỉ thị số 48/CT-TW; Nghị quyết số 09/NQ-CP, các Chương trình, mục tiêu quốc gia về phòng, chống tội phạm. Tăng cường hơn nữa công tác tuần tra, kiểm soát và tổ chức cao điểm trấn áp tội phạm CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, giải quyết triệt để, kịp thời những vấn đề phức tạp nổi lên về loại tội này trên các tuyến, địa bàn trọng điểm, ở các khu vui chơi giải trí, nhà hàng, quán nhậu, karaoke, điểm internet để ngăn chặn sớm tội phạm này xảy ra.

Tăng cường quan hệ hợp tác đấu tranh phòng chống tội phạm CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác với Công an 03 tỉnh biên giới của Vương Quốc Capuchia; thường xuyên trao đổi thông tin, nắm bắt tình hình hoạt động tội phạm này trên tuyến biên giới.

Vận động toàn dân giao nộp vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, cam kết không tàng trữ, sử dụng trái phép nhằm tăng cường công tác quản lý vũ khí, vật liệu và công cụ hỗ trợ, giúp phòng ngừa tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh.

Quản lý chặt chẽ nhân, hộ khẩu. Chấn chỉnh hoạt động khai báo tạm trú, tạm vắng tại các khu vực nhà nghỉ, nhà trọ, nhà cho thuê, các khu vực dân cư phức tạp, giáp biên giới.

Viện kiểm sát nhân dân: VKSND tỉnh Bình Phước cần thực hiện tốt Chỉ thị số 06/CT-VKSTC ngày 06/12/2013 của Viện trưởng VKSND tối cao về “Tăng

cường trách nhiệm công tố trong điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra”; xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên *“Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm”*.

VKSND cần phải phát huy vai trò của mình trong công tác phòng ngừa tội phạm với chức năng giám sát hoạt động tư pháp, kịp thời phát hiện những sơ hở của pháp luật hoặc trong việc thực hiện pháp luật của các ngành, các cấp, những sơ hở trong quản lý Nhà nước, sơ hở của nhân dân, qua đó chủ động tham mưu cho cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương trong công tác phòng ngừa, bịt kín mọi sơ hở, đồng thời VKSND phải chủ động phối hợp các ngành trong việc nghiên cứu tìm những sơ hở trong các quy định của pháp luật để nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng mới pháp luật cũng như các cơ chế quản lý nhà nước để phòng ngừa tội phạm.

Tích cực trong việc tuyên truyền pháp luật, tăng cường hiệu quả quản lý và xử lý tin báo tố giác về tội phạm. Phối hợp với các cơ quan bảo vệ pháp luật cũng như các cơ quan ban ngành khác, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ án CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Kiểm sát hiệu quả chất lượng thi hành án phạt tù, đảm bảo phạm nhân sau khi cải tạo có tính hướng thiện thực sự.

Thông qua công tác kiểm sát, VKSND phải phát hiện kịp thời các nguyên nhân và điều kiện của tội này, qua đó có đánh giá tổng quan, toàn diện về việc làm sáng tỏ nguyên nhân và điều kiện của tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác và thực hiện chức năng kiến nghị yêu cầu các cơ quan, tổ chức hữu quan áp dụng các biện pháp phòng ngừa hiệu quả theo đúng yêu cầu đặt ra tại Điều 6 của BLTTHS năm 2015 và Điều 4 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tòa án nhân dân: TAND hai cấp tỉnh Bình Phước cần thực hiện tốt Chỉ thị số 01/CT-TANDTC ngày 06/02/2017 của Chánh án TAND tối cao về “Nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của đội ngũ Thẩm phán, cán bộ công chức Tòa án nhân dân” với phương châm “Phụng công thủ pháp, chí công vô

tu”, “*Gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân*”. Đề cao kỷ luật, kỷ cương công vụ theo tinh thần “*Trách nhiệm, kỷ cương, chất lượng, vì công lý*”.

Đối với đội ngũ Thẩm phán phải thực hiện tốt “*Bộ quy tắc đạo đức và ứng xử của Thẩm phán*” được ban hành theo Quyết định số 87/QĐ-HĐTC, có hiệu lực ngày 04/7/2018 của Hội đồng tuyển chọn, giám sát Thẩm phán quốc gia. Đồng thời, thực hiện nghiêm Quyết định 120/QĐ ngày 19/6/2017 của TAND tối cao về “*Xử lý trách nhiệm những người giữ chức danh tư pháp trong ngành Tòa án*”; Tạo mọi điều kiện trong đào tạo nâng cao nhận thức cả về lý luận chính trị cũng như tinh thông về chuyên môn nghiệp vụ và am hiểu mọi lĩnh vực trong đời sống xã hội cho đội ngũ cán bộ công chức trong TAND tỉnh Bình Phước, đặc biệt là đội ngũ Thẩm phán.

Với nhiệm vụ chức năng của mình, TAND hai cấp tỉnh Bình Phước thông qua hoạt động xét xử các vụ án CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, thường xuyên phối hợp với các cơ quan chức năng khác trong tuyên truyền, nâng cao hiểu biết pháp luật trong nhân dân. Trong xét xử các vụ án, TAND tỉnh Bình Phước cần phải đảm bảo Công lý phải được đến sớm với tất cả mọi người dân. Việc áp dụng hình phạt phải căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cũng như nhân thân người phạm tội. Các vụ án CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác cần phải xử lý thật nghiêm để đảm bảo pháp chế xã hội chủ nghĩa.

Đặc biệt, thông qua công tác xét xử Tòa án cần thực hiện tốt quy định tại Điều 6 của BLTTHS năm 2015 và Điều 4 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về việc sớm phát hiện những nguyên nhân và điều kiện phạm tội, đặc biệt là những hiện tượng tiêu cực của xã hội, những sơ hở trong công tác quản lý của nhà nước, các phương thức thủ đoạn phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác để tổng kết, đưa ra các kiến nghị, đề xuất khắc phục với các ngành chức năng nhằm loại bỏ dần nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội này và phòng ngừa tội phạm .

Với chức năng chủ trì, TAND hai cấp cần phối hợp chặt chẽ với cơ quan Công an, VKSND làm tốt công tác thi hành án phạt tù, công tác tổng kết, hội thảo khoa học.... để mọi nguyên nhân và điều kiện cơ bản, chủ yếu của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước cần phải được đưa ra bàn bạc, làm sáng tỏ...đúc kết, qua đó mới có những giải pháp phòng ngừa hữu hiệu nhất trong thời gian tới.

3.3.4. Giải pháp khắc phục những ảnh hưởng xuất phát từ đặc điểm của địa lý, dân cư, kinh tế - xã hội, văn hóa, di hại của chế độ cũ

Tỉnh ủy tỉnh Bình Phước cần đề ra những biện pháp, chương trình phát triển kinh tế xã hội đặc thù để nâng cao mức sống cho người dân, tạo lối sống mới, phương thức ứng xử có văn hóa ngày càng cao cho mọi thành viên trong xã hội. Tỉnh cũng cần quan tâm đặc biệt đến việc bảo tồn, giữ gìn và phát huy nét đặc sắc trong văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số; tạo điều kiện giao lưu, phát triển văn hóa vùng miền, loại trừ dần các hủ tục lạc hậu. Đó chính là góp phần xóa bỏ những mâu thuẫn, bất đồng trong văn hóa của nhân dân tỉnh Bình Phước, là nguyên nhân và điều kiện phát sinh tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

* *Về kinh tế:* Tỉnh Bình Phước cần có chính sách cụ thể để đưa khoa học và công nghệ, chuyên giao, đổi mới công nghệ vào trong sản xuất. Tập trung chỉ đạo triển khai các dự án Becamex - Bình Phước, dự án khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ Đồng Phú; khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư; nhà máy xi măng Tà Thiết..... Khai thác hiệu quả dịch vụ du lịch tại các khu du lịch trọng điểm như Núi Bà Rá ở thị xã Phước Long, Sóc Bom Bo, Trảng cỏ tại huyện Bù Đăng, Bộ Chỉ huy Miền ở huyện Lộc Ninh... Chú trọng thu hút đầu tư và tạo môi trường, chính sách thuận lợi, thông thoáng kích thích mọi thành phần kinh tế phát triển, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong cũng như ngoài nước, hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác và hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa, đặc biệt là doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động phổ thông để vừa phát triển mạnh kinh tế nhưng đồng thời góp phần giải quyết vấn đề việc làm cho người dân tỉnh Bình Phước. Khuyến khích những doanh nghiệp đầu tư đào tạo nghề và sử dụng nhiều lao động tại địa phương, lao động thuộc diện chính

sách, lao động nghèo, lao động bị mất hoặc thiếu việc làm, đặc biệt là những người mới chấp hành xong hình phạt tù để tạo việc làm, cải thiện đời sống, nâng cao thu nhập từ đó hạn chế được tình trạng “Nhàn cư vi bất thiện”. Gắn phát triển nông nghiệp với bộ 19 tiêu chí xây dựng các xã nông thôn mới; nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân. Thực hiện tốt việc dự báo về thời tiết nông vụ cũng như nhu cầu về thị trường nông sản cho bà con nông dân biết để có kế hoạch sản xuất phù hợp, tránh tình trạng cung vượt cầu, được mùa mất giá, hạn chế những tác động tiêu cực làm ảnh hưởng đến kinh tế cho người dân. Đồng thời, thực hiện chuyển đổi, chuyển giao cây trồng, kỹ thuật trồng và sơ chế, bảo quản nông sản, tìm kiếm đối tác cũng như thị trường tiêu thụ, xuất khẩu nông sản cho nông dân.

* *Về phát triển xã hội:* Thực hiện đồng nhất chính sách về an sinh xã hội với giảm nghèo, chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số, người có công. Từng bước thu hẹp khoảng cách về thu nhập cũng như đời sống của bà con nhân dân giữa đô thị và nông thôn. Giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc, tạo môi trường việc làm thuận lợi cho người lao động, giảm tỷ lệ thất nghiệp cho những lao động nghèo ở các huyện tuyến giáp biên giới Lộc Ninh, Bù Đốp, Bù Gia Mập. Tạo điều kiện tối ưu cho các doanh nghiệp sử dụng lao động phổ thông, lao động không chuyên nhưng có chính sách đào tạo nghề cho người lao động. Tại các khu công nghiệp, công ty có vốn đầu tư nước ngoài cần tăng cường lao động có tay nghề vào làm việc giúp người dân có thu nhập, nâng cao chất lượng cuộc sống, không bị ảnh hưởng tiêu cực của văn hóa phẩm độc hại, không bị rủ rê, lôi kéo bởi những thói hư, tật xấu, hình thành những khu dân cư văn hóa, người dân có cuộc sống tốt đẹp và phát triển.

* *Về văn hóa, xã hội, môi trường:* Tỉnh Bình Phước phấn đấu: Số xã đạt chuẩn nông thôn mới đến năm 2020 là 50% trên tổng số xã. Số giường bệnh/vạn dân đến năm 2020 đạt 30,5 giường; Trường các cấp đạt chuẩn quốc gia đến năm 2020 khoảng 25%; Trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng đến năm 2020 còn khoảng 13,5%. Người dân sử dụng bảo hiểm y tế tự nguyện đến năm 2020 đạt 80%; Hộ nghèo đến năm 2020 còn dưới 1,0%. Lao động được giải quyết việc làm là 150.000

người. Lao động qua đào tạo đến năm 2020 là 60%. Dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đến năm 2020 khoảng 98%. Tỷ lệ dân số thành thị được cung cấp nước sạch 50%. Tỷ lệ số hộ sử dụng điện đến năm 2020 khoảng 99%. Che phủ rừng đến năm 2020 khoảng 75%

** Về khắc phục tàn dư của chế độ cũ:*

Một là, nâng cao nhận thức trong Đảng, hệ thống chính trị và toàn xã hội về vị trí, vai trò của sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước.

Hai là, khắc phục, hạn chế tình trạng không tuân theo pháp luật, coi thường pháp luật, tính mạng, sức khỏe của người khác. Tăng cường hoạt động quản lý nhà nước về nhân khẩu, cư trú, đi lại.

Ba là, tăng cường hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật để người dân nâng cao nhận thức về pháp luật. Từ đó sẽ hạn chế và từ bỏ những thói quen, sở thích lệch lạc. Đồng thời tăng cường hơn nữa công tác tuần tra kiểm soát và xử lý nghiêm minh những hành vi cố ý vi phạm pháp luật nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và xây dựng văn hóa tự nguyện chấp hành pháp luật của người dân.

** Về chiến lược phát triển thanh niên Bình Phước:* Thực hiện tốt Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 08/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước, về thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2, tạo điều kiện cho thanh niên Bình Phước được tham gia học tập, nâng cao trình độ, phát triển toàn diện về mọi mặt, xây dựng nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước góp phần giảm thiểu tỷ lệ thất nghiệp cũng đồng nghĩa với việc giảm người phạm tội trên địa bàn tỉnh.

** Về thực hiện các biện pháp hạn chế di dân tự do trên địa bàn tỉnh:* UBND tỉnh Bình Phước đã ban hành Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 14/7/2014, về thực hiện các giải pháp tiếp tục giải quyết tình trạng di dân tự do. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức cho người dân, vận động người dân định canh định cư, không di cư tự do đến nơi khác; đầu tư cơ sở hạ tầng; hướng dẫn phát triển sản xuất chuyển đổi cơ cấu cây

trồng, vật nuôi; thực hiện các chính sách giao đất, giao rừng cho người dân canh tác; phân công cán bộ phối hợp với cơ sở phát hiện kịp thời dân di cư tự do để bố trí, sắp xếp vào vùng dự án; liên hệ và phối hợp với địa phương có dân di cư tự do để cùng giải quyết, ổn định đời sống cho nhân dân. Các CQBVPPL tỉnh cần tăng cường hơn nữa hoạt động tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm. Đặc biệt tập trung ở những địa bàn trọng điểm, thường xuyên xảy ra tội CYGTT HOẶC GÂY TỔN HẠI CHO SỨC KHỎE CỦA NGƯỜI KHÁC như huyện Bù Gia Mập, Thị xã Đồng Xoài.

3.3.5. Giải pháp khắc phục nguyên nhân và điều kiện thuộc về cá nhân người phạm tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

* *Giải pháp khắc phục những yếu tố tiêu cực thuộc ý thức cá nhân:* Nâng cao ý thức trách nhiệm của công dân, đặc biệt là ý thức tuân thủ và tự giác chấp hành pháp luật. Tích cực tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân các văn bản pháp luật của nhà nước như: BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đặc biệt là Điều 134 của BLHS về tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác; BLTTHS năm 2015 giúp cho người dân hiểu rõ các quy định của Nhà nước cũng như quyền và nghĩa vụ của mình, từ đó tôn trọng, tuân thủ và thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

* *Giải pháp khắc phục những yếu tố tiêu cực thuộc lối sống cá nhân:* Cần tích cực tuyên truyền giáo dục và phổ biến pháp luật xây dựng thành những tình huống để các đối tượng được tuyên truyền dễ dàng nắm bắt khi giải quyết những mâu thuẫn, tranh chấp trên thực tế. Thường xuyên tổ chức các “Phiên tòa giả định”, các hội thi tìm hiểu pháp luật với đối tượng tham gia là tất cả các tầng lớp nhân dân. Đặc biệt, cần đưa BLHS mới năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, có hiệu lực pháp luật ngày 01/01/2018 mà cụ thể là Điều 134 về tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác vào giảng dạy trong các trường trung học phổ thông, trường trung học chuyên nghiệp... Đây là giải pháp có ý nghĩa thiết thực trong hoạt động phòng ngừa tội phạm, ngăn chặn loại trừ các nguyên nhân và điều kiện của

THTP nói chung cũng như nguyên nhân và điều kiện tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nói riêng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

** Giải pháp khắc phục những sai lệch trong quá trình động cơ hóa hành vi phạm tội:* Để khắc phục được những sai lệch trong quá trình động cơ hóa hành vi phạm tội cần phải thực hiện tốt nhiều yếu tố liên quan đến sự nhận thức, ý thức của đối tượng. Phải ngăn chặn kịp thời kể từ thời điểm hình thành động cơ, không để cho đối tượng gặp những tác động tiêu cực dễ bị kích động, lôi kéo hay rơi vào trạng thái tâm lý tiêu cực dễ xảy ra việc thực hiện hành vi phạm tội.

3.3.6. Giải pháp tăng cường công tác tổ chức phòng ngừa tình hình tội có ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Để phòng ngừa với tội phạm này, cấp ủy Đảng, chính quyền tỉnh Bình Phước phải luôn xác định phòng ngừa tội phạm nói chung và phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nói riêng là một nội dung vô cùng quan trọng, cấp bách trong chiến lược phát triển đất nước. Do vậy, việc tổ chức phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước là nhiệm vụ chung cần huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và toàn toàn thể nhân dân trong tỉnh tham gia tiến tới phòng ngừa hiệu quả, kiểm chế, kiểm soát và dần đẩy lùi tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác ra khỏi đời sống xã hội tỉnh Bình Phước.

Tiểu kết Chương 3

Chương 3, trên cơ sở khảo sát, phỏng vấn các chủ thể về nguyên nhân và điều kiện tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013-2017, tác giả đã có những đánh giá về vấn đề nhận thức về nguyên nhân và điều kiện tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước. Trên cơ sở khoa học, sự tác động qua lại của các yếu tố đã đưa ra dự báo về nguyên nhân và điều kiện tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác ảnh hưởng đến THTP nói chung trong thời gian tới.

Tác giả cũng đã đề xuất một số giải pháp tăng cường phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước. Thứ nhất là các giải pháp nhằm hạn chế, khắc phục những hiện tượng xã hội tiêu cực thuộc môi trường gia đình. Thứ hai là các giải pháp nhằm hạn chế, khắc phục những hiện tượng xã hội tiêu cực trong môi trường nhà trường. Thứ ba là khắc phục những hiện tượng xã hội tiêu cực trong lĩnh vực quản lý Nhà nước. Thứ tư là khắc phục những yếu tố xuất phát từ đặc điểm địa lý, dân cư, kinh tế-xã hội, văn hóa, tàn dư, di hại của chế độ cũ. Thứ năm là khắc phục các nguyên nhân và điều kiện thuộc về cá nhân người phạm tội. Thứ sáu là tăng cường công tác tổ chức phòng ngừa... để từ đó làm hạn chế, ngăn chặn, tiến tới loại bỏ những nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước nói riêng và nguyên nhân và điều kiện THTP cả nước trong thời gian tới nói chung

KẾT LUẬN

Trải qua mọi biến cố thăng trầm của lịch sử đến nay đất nước ta dưới sự lãnh đạo của Đảng đã giành được nhiều thắng lợi vẻ vang... Tiến trình xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn hiện nay đang có nhiều bước tiến mạnh mẽ trong lập pháp, hành pháp, tư pháp. Cùng với 63 tỉnh thành trong cả nước, Bình Phước đã và đang cố gắng, nỗ lực nhằm gặt hái những thành quả đáng khích lệ tạo tiền đề quan trọng trong công cuộc xây dựng tỉnh nhà phát triển giàu mạnh, bền vững. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm những năm qua đã được các cấp, các ngành và toàn thể nhân dân đặc biệt quan tâm, xem đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng, cấp bách hàng đầu mang tính thường xuyên, liên tục và lâu dài. Tuy nhiên, do nền kinh tế của tỉnh Bình Phước chủ yếu là nông nghiệp, kinh tế còn khá đơn điệu. Tình trạng di dân, di cư tự do gây nhiều khó khăn trong công tác quản lý, bảo đảm trật tự trị an tại tỉnh Bình Phước. Bên cạnh đó, mặt trái của nền kinh tế thị trường cũng đem lại nhiều yếu tố tiêu cực cho đời sống xã hội, đó chính là một trong những nguyên nhân quan trọng làm gia tăng tội phạm và người phạm tội tại tỉnh Bình Phước. Công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung và tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nói riêng trên địa bàn tỉnh Bình Phước vẫn còn những hạn chế nhất định. THTP này của tỉnh Bình Phước từ năm 2013 đến 2017 diễn biến khá phức tạp. Hành vi phạm tội của các bị cáo đa số có sự chuẩn bị từ trước, công cụ gây án có tính có tính sát thương cao, phương tiện phạm tội thì nguy hiểm. Hậu quả không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của con người được Luật Hình sự bảo vệ mà còn gây tâm lý hoang mang, lo sợ, bức xúc và tạo dư luận không tốt trong quần chúng nhân dân.

Có rất nhiều nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh dẫn đến sự tồn tại của loại tội phạm này trên địa bàn tỉnh Bình Phước nhưng nguyên nhân và điều kiện chủ yếu là do những tác động tiêu cực từ môi trường kinh tế-xã hội, văn hóa-xã hội, giáo dục đào tạo, quản lý nhà nước, ảnh hưởng của mặt trái nền kinh tế thị trường, sự du nhập không có chọn lọc văn hóa ngoại lai, lai căng, độc hại vào đời sống xã hội; tác động tiêu cực trong các tiểu môi trường gia đình, nhà trường. Kết hợp với

việc giáo dục về đạo đức, lối sống, pháp luật cho cá nhân người phạm tội từ môi trường sống cũng chưa tốt. Do đó còn tồn tại bộ phận người dân có thói quen, sở thích lệch lạc, lối sống ưa bạo lực, thích thể hiện sức mạnh, nóng nảy, thiếu kiềm chế, ích kỉ, hiếu thắng từ đó không làm chủ được bản thân. Đặc biệt, do công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực an ninh trật tự, văn hóa, quản lý nhân khẩu, quản lý con người, việc giải quyết những mâu thuẫn, bất đồng giữa con người với nhau còn nhiều hạn chế. Hơn nữa, các CQBVPL tỉnh Bình Phước vẫn chưa hoàn toàn nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của việc cần làm sáng tỏ nguyên nhân và điều kiện trong công tác đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này. Vì vậy, tỉnh Bình Phước vẫn chưa tận dụng được sức mạnh tổng hợp của toàn dân, toàn tỉnh tham gia vào công tác đấu tranh, phòng chống tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nói riêng và THPT nói chung. Nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác là vấn đề vô cùng quan trọng và cấp thiết trong Tội phạm học và trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Luận văn đi sâu nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác dưới góc độ Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm từ thực tiễn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013 - 2017 để làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận và thực tiễn, phân tích tình hình, diễn biến của tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại địa bàn tỉnh, từ đó tác giả mạnh dạn đề xuất một số giải pháp khoa học hướng vào việc tác động để ngăn chặn, khắc phục các nguyên nhân và điều kiện chủ yếu, cơ bản của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Tác giả hy vọng rằng vấn đề nghiên cứu trên sẽ góp một phần nhỏ vào cơ sở lý luận cũng như thực tiễn về nội dung liên quan đến nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động điều tra, truy tố, xét xử loại tội phạm này, giúp các cơ quan chức năng tỉnh Bình Phước có thể vận dụng trong quá trình đấu tranh phòng, chống tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong thời gian tới.

Do đây là một đề tài nghiên cứu chuyên sâu, phạm vi nghiên cứu rất rộng nên mặc dù tác giả đã rất nỗ lực tìm tòi nghiên cứu, học hỏi nhưng luận văn không tránh khỏi những tồn tại, khiếm khuyết nhất định. Tác giả rất mong sẽ nhận được nhiều ý kiến góp ý của các nhà khoa học để đề tài được hoàn thiện hơn.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính trị (2010), *Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới.*
2. Bộ Chính trị (2005), *Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.*
3. Bộ Công an (2011), *Giáo trình tội phạm học*, Nxb Tổng cục xây dựng lực lượng công an nhân dân, Hà Nội.
4. Nguyễn Văn Cảnh, Phạm Văn Tĩnh (2013), *Một số vấn đề tội phạm học Việt Nam*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
5. Chính phủ (1998), *Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 31/7/1998 về tăng cường công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới.*
6. Công an tỉnh Bình Phước (2013-2017), *Báo cáo công tác thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp các năm 2013, 2014, 2015, 2016, 2017.*
7. Công an tỉnh Bình Phước (2013-2017), *Báo cáo tổng kết các năm 2013, 2014, 2015, 2016, 2017.*
8. Cục Thống kê tỉnh Bình Phước (2013-2017), *Niên giám thống kê các năm 2013-2017.*
9. Bùi Thị Dung (2016), *Nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội xâm phạm sức khỏe của con người từ thực tiễn tỉnh Bình Phước*, Luận văn Thạc sỹ luật học, Học viện khoa học xã hội.
10. Phạm Ba Duy (2011), *Đấu tranh phòng, chống tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước*, Luận văn Thạc sỹ Luật học, Học viện khoa học xã hội.
11. Đỗ Phong Hóa (2017), *Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác trên địa bàn Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh*, Luận văn Thạc sỹ luật học, Học viện khoa học xã hội.
12. Học viện Cảnh sát nhân dân (2013), *Một số vấn đề Tội phạm học Việt Nam*, Tài liệu tham khảo dành cho hệ đào tạo sau đại học, ngành luật học.

13. Nguyễn Quốc Khánh (2015), *Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Tiền Giang: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa*, Luận văn Thạc sỹ luật học, Học viện khoa học xã hội.

14. Bùi Như Lạc (2015), *Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa*, Luận văn Thạc sỹ luật học, Học viện khoa học xã hội.

15. Thái Hoàng Minh (2013), *Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do người chưa thành niên thực hiện trên địa bàn TPHCM: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng chống*, Luận văn Thạc sỹ luật học, Học viện khoa học xã hội.

16. Nguyễn Hải Phong (2013), *Một số vấn đề về Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra theo yêu cầu cải cách tư pháp*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

17. Quốc hội (2009), *Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

18. Quốc hội (2017), *Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

19. Quốc hội (2003), *Bộ luật Tố tụng hình sự 2003*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

20. Quốc hội (2015), *Bộ luật Tố tụng hình sự 2015*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

21. Quốc hội (2013), *Hiến pháp 2013*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

22. Quốc hội (2017), *Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13*.

23. Quốc hội (2016), *Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 về việc lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13 và bổ sung dự án Luật sửa đổi, bổ*

sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 vào Chương trình xây dựng Luật, Pháp lệnh năm 2016.

24. Lý Văn Quyền (2005), *Vai trò của Tòa án trong việc phòng ngừa tội phạm*, Tạp chí Luật học, (số 6), tr.12.

25. Phạm Xuân Sinh (2012), *Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa*, Luận văn Thạc sỹ Luật học, Học viện khoa học xã hội.

26. Nguyễn Xuân Thành (2013), *Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh Trà Vinh: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa*, Luận văn Thạc sỹ luật học, Học viện khoa học xã hội.

27. Lê Thế Tiêm, Phạm Tự Phả và tập thể tác giả (1994), *Tội phạm ở Việt Nam – Thực trạng, nguyên nhân và giải pháp*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

28. Phạm Văn Tinh (1996), *Cơ chế hành vi phạm tội-cơ sở để xác định nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa tội phạm*, Tạp chí Kiểm sát, (số 01), tr.18-21.

29. Phạm Văn Tinh (2008), *Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm ở nước ta hiện nay - mô hình lý luận*, Tạp chí Nhà nước và pháp luật, (số 6), tr.79-84.

30. Phạm Văn Tinh (1994), *Tình trạng người phạm tội ở nước ta hiện nay và vấn đề tuyên truyền giáo dục pháp luật*, Tạp chí Công an Nhân dân, (số 10), tr.56-58.

31. Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước (2013-2017), *Báo cáo tổng kết các năm 2013, 2014, 2015, 2016, 2017.*

32. Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước (2013- 2017), *Các bản án sơ thẩm hình sự về tội Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên địa bàn tỉnh năm 2013, 2014, 2015, 2016, 2017.*

33. Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước (2013-2017), *Thống kê xét xử các vụ án hình sự năm 2013, 2014, 2015, 2016, 2017.*

34. Trần Hữu Tráng (2010), *Bàn về nguyên nhân của tội phạm*, Tạp chí Luật học, (số 11), tr. 43-51.
35. Trần Hữu Tráng (2014), *Dự báo nguy cơ tội phạm*, Tạp chí Luật học, (số 4), tr. 46-53.
36. Trần Hữu Tráng (2011), *Nạn nhân của tội phạm*, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
37. Trần Hữu Tráng (2011), *Nguy cơ trở thành nạn nhân của tội phạm*, Tạp chí Luật học, (số 10), tr.55-63.
38. Trần Hữu Tráng (2010), *Tác động của kinh tế thị trường đến tình hình tội phạm và phòng ngừa tội phạm ở nước ta*, Tạp chí Luật học, (số 1), tr. 42-50;
39. Trường Đại học Luật Hà Nội (2008), *Giáo trình tội phạm học*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
40. Trường Đại học Luật Hà Nội (2015), *Giáo trình tội phạm học*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
41. Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2013), *Giáo trình Tội phạm học*, Nxb Hồng Đức, Tp. Hồ Chí Minh.
42. Đào Trí Úc, Phạm Hồng Hải, Võ Khánh Vinh, Nguyễn Mạnh Kháng, Phạm Văn Tĩnh (2000), *Tội phạm học Việt Nam một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
43. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (2017), *Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2017 và kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2018*
44. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (2016), *Báo cáo tóm tắt xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2016-2020*.
45. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (2016), *Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2011-2016*.
46. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (2012), *Chỉ thị về triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước, giai đoạn 2011-2020*.

47. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (2012), *Chỉ thị về tổ chức phong trào phát động thi đua “Toàn tỉnh chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2011-2020.*

48. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (2014), *Chỉ thị thực hiện các giải pháp tiếp tục giải quyết tình trạng dân di cư tự do trên địa bàn tỉnh.*

49. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (2017), *Chỉ thị về việc thực hiện cuộc vận động “toàn dân đưa trẻ đến trường” năm học 2017-2018.*

50. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (2017), *Chỉ thị về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2017-2018 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước.*

51. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (2012), *Công văn về việc tổng kiểm tra và mở đợt cao điểm vận động toàn dân giao nộp vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.*

52. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (2011), *Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 19/7/2011, về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới.*

53. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (2013), *Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.*

54. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (2016), *Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước, giai đoạn 2(2016-2020).*

55. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (2017), *Quyết định ban hành Quy chế phối hợp liên ngành trong hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Bình Phước.*

56. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (2012), *Quyết định phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bình Phước đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025.*

57. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (2016), *Quyết định phê duyệt kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2016-2020 tỉnh Bình Phước.*

58. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (2017), *Quyết định về việc giao một số chỉ tiêu kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo năm học 2013, 2014, 2015, 2016, 2017*.

59. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước (2013-2017), *Thống kê tội phạm hình sự năm 2013, 2014, 2015, 2016, 2017*.

60. Viện nghiên cứu nhà nước và pháp luật (2000), *Tội phạm học Việt Nam, một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

61. Viện ngôn ngữ học (2003), *Từ điển tiếng việt*, Nxb Đà Nẵng.

62. Võ Khánh Vinh (2002) *Dự báo tình hình tội phạm, một số vấn đề lý luận – thực tiễn*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

63. Võ Khánh Vinh (2014), *Giáo trình Luật hình sự Việt Nam phần chung*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

64. Võ Khánh Vinh (2014), *Giáo trình Luật hình sự phần các tội phạm*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

65. Võ Khánh Vinh (2003), *Giáo trình Tội phạm học*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

66. Võ Khánh Vinh (2008), *Giáo trình tội phạm học*, Trường Đại học Huế, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

67. Võ Khánh Vinh (2009), *Giáo trình tội phạm học*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

68. Võ Khánh Vinh (2013), *Giáo trình tội phạm học*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

69. Nguyễn Như Ý (1999), *Đại từ điển Tiếng Việt*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.

70. Nguyễn Xuân Yêm (2001), *Tội phạm học hiện đại và phòng ngừa tội phạm*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1

Bảng 2.1: Bảng kê số lượng án hình sự đã xét xử và số lượng án CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác đã được xét xử tại tỉnh Bình Phước giai đoạn từ 2013-2017

Năm	Tình hình tội phạm		Tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác		Tỷ lệ %	
	Số vụ án	Số bị cáo	số vụ án	Số bị cáo	Số vụ án	Số bị cáo
2013	1.131	2.453	134	278	11,84	11,33
2014	1.119	2.198	133	254	11,88	11,55
2015	994	1.760	121	199	12,17	11,30
2016	908	1.506	104	180	11,45	11,95
2017	906	1.480	104	160	11,47	10,81
Tổng	5.058	9.397	596	1.071	11,78	11,39

(Nguồn: Báo cáo tổng kết năm (từ năm 2013 đến năm 2017) của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước)

Bảng 2.2: Bảng kê số lượng vụ án hình sự đã xét xử về tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác với nhóm tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người khác tại tỉnh Bình Phước giai đoạn từ 2013-2017

Năm	Nhóm tội XPTM, SK, DD, NP		Tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác		Tỷ lệ %	
	Số vụ án	Số bị cáo	số vụ án	Số bị cáo	Số vụ án	Số bị cáo
2013	214	379	134	278	62,61	73,35
2014	222	357	133	254	59,90	71,14
2015	207	335	121	199	58,45	59,40
2016	191	296	104	180	54,45	60,81
2017	190	288	104	160	11,47	10,81
Tổng	1.024	1.655	596	1.071	58,20	64,71

(Nguồn: Báo cáo tổng kết năm (từ năm 2013 đến năm 2017) của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước)

Bảng 2.3: Bảng kê thời gian gây án của các vụ án CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Khoảng thời gian	Số vụ án	Tỷ lệ %
Từ 1-6	13	8,66
Từ 7-12	14	9,33
Từ 13-18	22	14,66
Từ 19-24	101	67,33
Tổng	150	100%

(Nguồn: Tổng hợp 150 bản án HSST đã xét xử của TAND hai cấp tỉnh Bình Phước)

Bảng 2.4: Bảng kê địa điểm gây án của các vụ án CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Địa điểm gây án	Số bị cáo	Tỷ lệ %
Nơi công cộng	86	53,33
Các tụ điểm kinh doanh dịch vụ ăn uống, giải trí	48	32
Nơi ở của bị cáo, nơi ở của nạn nhân	16	14,66
Tổng số	150	100%

(Nguồn: Tổng hợp 150 bản án HSST đã xét xử của TAND hai cấp tỉnh Bình Phước)

Bảng 2.5: Bảng kê phương thức thực hiện tội phạm CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Tổng số vụ án	Hình thức phạm tội	Số vụ phạm tội	Tỷ lệ %
150	Đồng phạm	92	61,33
	Đơn lẻ	58	38,67

(Nguồn: Tổng hợp 150 bản án HSST đã xét xử của TAND hai cấp tỉnh Bình Phước)

Bảng 2.6: Bảng kê công cụ thực hiện tội phạm CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Tổng số vụ án	Công cụ thực hiện tội phạm	Số vụ phạm tội	Tỷ lệ %
150	Hung khí nguy hiểm	110	73,33
	Hung khí thô sơ	11	7,34
	Hóa chất	3	2
	Công cụ, phương tiện khác	26	17,33

(Nguồn: Tổng hợp 150 bản án HSST đã xét xử của TAND hai cấp tỉnh Bình Phước)

Bảng 2.7: Bảng kê mối quan hệ giữa nạn nhân và các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Mối quan hệ	Số bị cáo	Tỷ lệ %
Quen biết và có mâu thuẫn với nạn nhân	74	23,88
Quen biết nhưng không mâu thuẫn với nạn nhân mà được rủ rê, lôi kéo phạm tội	126	40,64
Không quen biết, không mâu thuẫn với nạn nhân mà được rủ rê, lôi kéo phạm tội	88	28,38
Được người khác thuê	22	7,10
Tổng số	310	100%

(Nguồn: Tổng hợp 150 bản án HSST đã xét xử của TAND hai cấp tỉnh Bình Phước)

Bảng 2.8: Bảng kê thiệt hại do các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Thiệt hại	Số người bị thiệt hại	Tỷ lệ %
Sức khỏe	185	84,86
Tính mạng	33	15,14
Tổng số	218	100%

(Nguồn: Tổng hợp 150 bản án HSST đã xét xử của TAND hai cấp tỉnh Bình Phước)

Bảng 2.9: Bảng kê hình phạt đã áp dụng đối với các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Hình phạt	Số bị cáo	Tỷ lệ %
Phạt cảnh cáo, phạt tiền	00	00
Án treo, cải tạo không giam giữ	29	9,36
Dưới 03 năm tù	91	29,35
Từ 03 năm đến dưới 07 năm tù	136	43,87
Từ 07 năm đến dưới 15 năm tù	54	17,41
Trên 15 năm tù, chung thân, tử hình	00	00
Tổng	310	100

(Nguồn: Tổng hợp 150 bản án HSST đã xét xử của TAND hai cấp tỉnh Bình Phước)

Bảng 2.10. Bảng kê độ tuổi và giới tính của các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Năm	Số bị cáo	Độ tuổi				Giới tính	
		Dưới 18	Từ 18 đến dưới 30	Từ 30 đến dưới 45	Từ 45 trở lên	Nam	Nữ
2013	85	10	50	19	5	79	5
2014	70	6	43	18	4	68	3
2015	59	4	35	16	3	56	3
2016	51	5	30	14	2	48	3
2017	45	5	29	11	1	41	4
Tổng	310	30	187	78	15	292	18
Tỷ lệ %	100%	9,68	60,32	25,16	4,84	94,19	5,81

(Nguồn: Tổng hợp 150 bản án HSST đã xét xử của TAND hai cấp tỉnh Bình Phước)

Bảng 2.11: Bảng kê trình độ học vấn của các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Năm	Số bị cáo	Trình độ học vấn			
		Không biết chữ	Tiểu học, trung học cơ sở	Trung học phổ thông	Trung cấp, cao đẳng, đại học trở lên
2013	85	3	61	19	1
2014	70	2	52	16	0
2015	59	2	46	10	1
2016	51	3	40	8	0
2017	45	1	41	3	1
Tổng	310	11	240	56	3
Tỷ lệ %	100%	3,55	77,42	18,06	0,96

(Nguồn: Tổng hợp 150 bản án HSST đã xét xử của TAND hai cấp tỉnh Bình Phước)

Bảng 2.12: Bảng kê nghề nghiệp và địa vị xã hội của các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Nghề nghiệp	Số bị cáo	Tỷ lệ %	Địa vị xã hội		
			Số bị cáo có địa vị xã hội	Số bị cáo không có địa vị xã hội	
Ổn định	Học sinh, Sinh viên	12	3,87	0	12
	Công chức, viên chức	7	2,25	7	00
	Người trong các Doanh nghiệp	9	2,9	2	7
	Công nhân	21	6,77	0	21
	Nghề nghiệp khác (bảo vệ, sửa xe, lái xe, bán vé số, tiếp viên...)	23	7,41	2	19

Không ổn định	Người làm thuê, phụ hồ, thợ xây, thợ sơn	109	35,16	0	109
	Người làm rẫy, làm vườn	56	18,06	0	56
	Người không có nghề nghiệp	73	23,54	0	73
Tổng		310		11	299
Tỷ lệ %			100%	3,54%	96,45%

(Nguồn: Tổng hợp 150 bản án HSST đã xét xử của TAND hai cấp tỉnh Bình Phước)

Bảng 2.13: Bảng kê hoàn cảnh gia đình của các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Tổng bị cáo	Hoàn cảnh gia đình	Số bị cáo	Tỷ lệ %
310	Gia đình có phương pháp giáo dục không phù hợp	11	3,54
	Gia đình có người thân vi phạm pháp luật	14	4,51
	Gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không quan tâm, chăm sóc, giáo dục con cái.	72	23,22
	Gia đình thường xuyên cãi, chửi nhau, sử dụng bạo lực	83	26,77
	Gia đình có người thân có thói quen, sở thích lệch lạc như thường xuyên uống rượu, bia, nghiện ma túy...	130	41,93

(Nguồn: Tổng hợp 150 bản án HSST đã xét xử của TAND hai cấp tỉnh Bình Phước)

Bảng 2.14: Bảng kê nơi cư trú theo đơn vị hành chính của các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

STT	Đơn vị hành chính	Số bị cáo	Tỷ lệ %
1	Thị xã Đồng Xoài	41	13,22
2	Thị xã Bình Long	10	3,22
3	Thị xã Phước Long	17	5,48
4	Huyện Đồng Phú	18	5,80
5	Huyện Chơn Thành	11	3,54
6	Huyện Hớn Quản	31	10
7	Huyện Lộc Ninh	28	9
8	Huyện Bù Đốp	16	5,16
9	Huyện Phú Riềng	18	5,80
10	Huyện Bù Đăng	21	6,77
11	Huyện Bù Gia Mập	52	16,77
12	Nơi khác chuyên đến	47	15,16
Tổng		310	100%

(Nguồn: Tổng hợp 150 bản án HSST đã xét xử của TAND hai cấp tỉnh Bình Phước)

Bảng 2.15: Bảng kê tôn giáo của các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Tôn giáo	Số bị cáo	Tỷ lệ %
Không tôn giáo	208	67,09
Thiên chúa giáo	42	13,54
Phật giáo	56	18,06
Tôn giáo khác	4	1,29
Tổng	310	100%

(Nguồn: Tổng hợp 150 bản án HSST đã xét xử của TAND hai cấp tỉnh Bình Phước)

Bảng 2.16: Bảng kê dân tộc của các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Dân tộc	Số bị cáo	Tỷ lệ %	Quốc tịch	
			Việt Nam	Quốc tịch khác
Dân tộc Kinh	276	89,03	276	0
Dân tộc S'tieng	24	7,74	24	0
Dân tộc Tày	3	0,96	3	0
Dân tộc Nùng	2	0,65	2	0
Dân tộc Thái	1	0,32	1	0
Dân tộc Khmer	3	0,96	3	0
Dân tộc Mường	1	0,32	1	0
Tổng	310	100%	310	0

(Nguồn: Tổng hợp 150 bản án HSST đã xét xử của TAND hai cấp tỉnh Bình Phước)

Bảng 2.17: Bảng kê tiền án, tiền sự của các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Tiêu chí	Số bị cáo	Tỷ lệ %
Tiền án	29	9,35
Tiền sự	13	4,19
Phạm tội lần đầu	268	86,45
Tổng	310	100%

(Nguồn: Tổng hợp 150 bản án HSST đã xét xử của TAND hai cấp tỉnh Bình Phước)

Bảng 2.18: Bảng kê động cơ, mục đích phạm tội của các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Động cơ, mục đích	Số bị cáo	Tỷ lệ %
Giải quyết mâu thuẫn cá nhân như: ghen tuông; trả thù;; ảnh hưởng của bia, rượu, ma túy.. tạo sự hưng phấn không kiểm chế, kiểm soát được hành vi, tranh chấp...	140	45,16
Thích thể hiện sức mạnh, ưa bạo lực, hiếu thắng	106	34,19
Động cơ, mục đích khác như: Thách thức, sỹ diện, đánh cho bõ ghét...	32	10,32
Vụ lợi, kinh tế	21	6,77
Giải quyết mâu thuẫn nhóm	11	3,54
Tổng	310	100%

(Nguồn: Tổng hợp 150 bản án HSST đã xét xử của TAND hai cấp tỉnh Bình Phước)

Bảng 2.19: Bảng kê thái độ khai báo của các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Thái độ khai báo	Số bị cáo	Tỷ lệ %
Thành khẩn khai báo	230	74,19
Không thành khẩn khai báo, quanh co chối tội	80	25,80
Tổng số	310	100%

(Nguồn: Tổng hợp 150 bản án HSST đã xét xử của TAND hai cấp tỉnh Bình Phước)

Bảng 2.20: Bảng kê sở thích, thói quen của các bị cáo phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Sở thích, thói quen	Số bị cáo	Tỷ lệ %
Thường xuyên uống rượu, bia, ma túy và các chất kích thích khác	180	58,06
Nghiện xem phim, tranh ảnh bạo lực, games bạo lực	91	29,35
Tụ tập đàn đúm ăn chơi, quậy phá	39	12,58
Tổng số	310	100%

(Nguồn: Tổng hợp 150 bản án HSST đã xét xử của TAND hai cấp tỉnh Bình Phước)

Bảng 2.21: Bảng kê nhận thức, tâm lý của các bị cáo trước khi phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Nhận thức, tâm lý của các bị cáo trước khi phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác	Số bị cáo	Tỷ lệ %
Biết là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện	78	79,59
Không quan tâm quy định của pháp luật	17	17,34
Không thấy trước được hậu quả tác hại, không biết đó là hành vi vi phạm pháp luật	3	3,06
Tổng số	98	100%

(Nguồn: Tổng hợp 50 vụ án với 98 bị cáo phạm tội CYGTT đã được TAND hai cấp tỉnh Bình Phước xét xử)

Bảng 2.22: Bảng kê thái độ, nhận thức, tâm lý của các bị cáo sau khi phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

Nhận thức, tâm lý của các bị cáo sau khi phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác	Số bị cáo	Tỷ lệ %
Ân hận, xấu hổ	32	32,65
Bình thường, bình tĩnh, thoải mái	30	30,61
Lo sợ, hoang mang	29	29,59
Bất cần, dửng dưng, lạnh lùng	7	7,14
Tổng số	98	100%

(Nguồn: Tổng hợp 50 vụ án với 98 bị cáo phạm tội CYGTT đã được TAND hai cấp tỉnh Bình Phước xét xử)

PHỤ LỤC 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHẢO SÁT THAM KHẢO Ý KIẾN

Kính gửi: Các đồng chí là cán bộ công chức trực tiếp tham gia hoạt động phòng ngừa tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước và Nhân dân đang sinh sống tại tỉnh Bình Phước.

Tôi tên là: Lê Hồng Hạnh, công tác tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước; Tôi đang nghiên cứu đề tài "*Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước*" làm luận văn tốt nghiệp. Để có thêm thông tin khoa học phục vụ cho việc nghiên cứu và với mong muốn đề tài đạt chất lượng, xin các đồng chí là những cán bộ trực tiếp tham gia hoạt động phòng ngừa tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác (CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác) và Nhân dân sinh sống tại tỉnh Bình Phước cho ý kiến để trả lời giúp tôi các câu hỏi bằng cách đánh dấu vào đáp án mà đồng chí (ông, bà, anh, chị) thấy phù hợp hoặc ghi nội dung ý kiến khác của đồng chí (ông, bà, anh, chị) nếu cần thiết.

Tôi rất trân trọng những thông tin do các đồng chí và Nhân dân sinh sống tại tỉnh Bình Phước cung cấp. Tôi xin chân thành cảm ơn các đồng chí (ông, bà, anh, chị)!

Câu 1: Đồng chí (ông, bà, anh, chị) có thể cho biết nhận xét của mình về mức độ tình hình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên đại bàn tỉnh Bình Phước?

- a. Rất phức tạp.
- b. Phức tạp.
- c. Bình thường.
- d. Ý kiến khác.....

Câu 2: Theo đồng chí (ông, bà, anh, chị) từ năm 2013 đến năm 2017, diễn biến của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước như thế nào?

- a. Có chiều hướng ngày một tăng
- b. Không ổn định
- c. Có chiều hướng ngày một giảm
- d. Ý kiến khác.....

Câu 3: Quan điểm của đồng chí (ông, bà, anh, chị) như thế nào về nhận định "tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước rất phức tạp"?

- a. Đồng ý
- b. Không đồng ý

Câu 4: (Câu hỏi mở) Theo đồng chí (ông, bà, anh, chị), nguyên nhân và điều kiện chủ yếu nào dẫn đến tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước từ năm 2013 đến 2017?

- a. Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, coi thường đạo đức
- b. Do nạn nhân có lỗi như thách thức, có hành vi trái pháp luật đối với đối tượng
- c. Do công tác phòng ngừa chưa hiệu quả
- d. Do yếu kém trong công tác quản lý Nhà nước
- e. Do lực lượng tiến hành công tác phòng ngừa còn hạn chế về năng lực và kinh nghiệm
- f. Ý kiến khác.....

Câu 5: Đồng chí (ông, bà, anh, chị) có nhận xét gì về hoạt động phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước trong thời gian qua?

- a. Có hiệu quả
- b. Chưa có hiệu quả
- c. Ý kiến khác

Câu 6: Ở cơ quan, đơn vị, địa phương đồng chí (ông, bà, anh, chị), có chủ động đề ra các Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác không?

- a. Có
- b. Không

Câu 7: Theo đồng chí (ông, bà, anh, chị) các cơ quan bảo vệ pháp luật tỉnh Bình Phước tham gia hoạt động phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác hiện nay như thế nào?

- a. Quá nhiều
- b. Còn thiếu
- c. Vừa đủ
- d. Có trình độ nghiệp vụ cao
- e. Còn hạn chế về trình độ nghiệp vụ
- f. Trình độ nghiệp vụ còn ở mức trung bình
- g. Có kinh nghiệm
- h. Còn hạn chế về kinh nghiệm

Câu 8: Ở cơ quan, đơn vị của đồng chí (ông, bà, anh, chị), mức độ quan tâm của người với công tác phòng ngừa tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác như thế nào?

- a. Ít quan tâm
- b. Quan tâm
- c. Đặc biệt quan tâm

Câu 9: Đồng chí (ông, bà, anh, chị) thường xuyên được tham gia các chương trình tập huấn, bồi dưỡng đấu tranh phòng chống tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác và tuyên truyền, giáo dục pháp luật không?

- a. Có
- b. Không

Câu 10: (Câu hỏi mở) Theo kinh nghiệm của mình, đồng chí (ông, bà, anh, chị) cho rằng những biện pháp sau, biện pháp nào là có hiệu quả đối với phòng

ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước?

- a. Biện pháp tăng cường nhận thức về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác
- b. Biện pháp khắc phục hậu quả của các yếu tố địa lý, dân cư, kinh tế, văn hóa
- c. Biện pháp khắc phục tàn dư của chế độ cũ
- d. Biện pháp khắc phục các yếu tố tiêu cực thuộc môi trường sống
- e. Biện pháp nâng cao hiểu biết pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật cho người dân
- f. Biện pháp khắc phục những yếu tố tiêu cực trong công tác quản lý Nhà nước.
- g. Ý kiến khác.....

Câu 11: Đồng chí (ông, bà, anh, chị) đánh giá tác dụng của biện pháp phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong 05 năm gần đây như thế nào?

- a. Tốt
- b. Bình thường
- c. Không tác dụng

Câu 12: Các chương trình phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác được cơ quan, đơn vị, địa phương đồng chí (ông, bà, anh, chị) đã triển khai như thế nào?

- a. Chưa đầy đủ
- b. Đã triển khai đầy đủ

Câu 13: Đồng chí (ông, bà, anh, chị) có phán đoán gì về tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước trong thời gian tới?

- a. Gia tăng và diễn biến phức tạp hơn
- b. Không gia tăng nhưng mức độ nghiêm trọng sẽ cao hơn
- c. Có chiều hướng giảm dần
- d. Ý kiến khác.....

Câu 14: Đồng chí (ông, bà, anh, chị) có phán đoán như thế nào về sự chuyển biến của nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước trong thời gian tới?

a. Các yếu tố dân cư, địa lý, kinh tế-xã hội, văn hóa và di hại của chế độ cũ tiếp tục tác động đến nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

b. Các yếu tố tiêu cực thuộc môi trường sống tiếp tiếp tục tác động đến nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

c. Sự hạn chế, yếu kém trong quản lý Nhà nước tiếp tục tác động đến nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

d. Các yếu tố tiêu cực thuộc về tâm, sinh lí của người phạm tội tiếp tục tác động đến nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

e. Ý kiến khác.....

Câu 15: Theo quan điểm riêng của mình, đồng chí (ông, bà, anh, chị) có thể nêu những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động phòng ngừa tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong thời gian tới?

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Nếu có thể, xin đồng chí (ông, bà) vui lòng cho biết vài nét về bản thân:

-Giới tính: Nam: ; Nữ:

-Số năm công tác:.....năm

-Là cán bộ: + Điều tra viên ; Sơ cấp ; Trung cấp ; Cao cấp

+ Cán bộ điều tra☐

+ Kiểm sát viên☐

+ Cán bộ Tòa án☐

-Là Nhân dân: + Cán bộ về hưu☐; Công chức, viên chức Nhà nước☐; Làm nghề lái xe☐; Công nhân☐; Lao động tự do☐; học sinh, sinh viên☐; Đối tượng khác☐

Kính chúc đồng chí (ông, bà, anh, chị) sức khỏe, hạnh phúc và công tác tốt.

Xin chân thành cảm ơn!

THỐNG KÊ KẾT QUẢ KHẢO SÁT THAM KHẢO Ý KIẾN

Số phiếu phát ra:

Số phiếu thu vào:

Câu 1: Đồng chí (ông, bà, anh, chị) có thể cho biết nhận xét của mình về mức độ tình hình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước?

a. Rất phức tạp	65%
b. Phức tạp	35%
c. Bình thường	0%
d. Ý kiến khác	0%

Câu 2: Theo đồng chí (ông, bà, anh, chị) từ năm 2013 đến năm 2017, diễn biến của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước như thế nào?

a. Có chiều hướng ngày một tăng	40%
b. Không ổn định	55%
c. Có chiều hướng ngày một giảm	5%
d. Ý kiến khác	0%

Câu 3: Quan điểm của đồng chí (ông, bà, anh, chị) như thế nào về nhận định "tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước rất phức tạp"?

a. Đồng ý	95%
b. Không đồng ý	5%

Câu 4: (Câu hỏi mở) Theo đồng chí (ông, bà, anh, chị), nguyên nhân và điều kiện chủ yếu nào dẫn đến tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước từ năm 2013 đến 2017?

a. Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, coi thường đạo đức	57%
b. Do nạn nhân có lỗi như thách thức, có hành vi trái pháp luật đối với đối tượng	7%
c. Do công tác phòng ngừa chưa hiệu quả	6%
d. Do yếu kém trong công tác quản lý Nhà nước	25%

- e. Do lực lượng tiến hành công tác phòng ngừa còn hạn chế về năng lực và kinh nghiệm 5%
- f. Ý kiến khác 0%

Câu 5: Đồng chí (ông, bà, anh, chị) có nhận xét gì về hoạt động phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước trong thời gian qua?

- a. Có hiệu quả 45%
- b. Chưa có hiệu quả 55%
- c. Ý kiến khác 0%

Câu 6: Ở cơ quan, đơn vị, địa phương đồng chí (ông, bà, anh, chị), có chủ động đề ra các Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác không?

- a. Có 98%
- b. Không 02%

Câu 7: Theo đồng chí (ông, bà, anh, chị) các CQBVPL tỉnh Bình Phước tham gia hoạt động phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác hiện nay như thế nào?

- a. Quá nhiều 23%
- b. Còn thiếu 33%
- c. Vừa đủ 44%
- d. Có trình độ nghiệp vụ cao 10,5%
- e. Còn hạn chế về trình độ nghiệp vụ 49%
- f. Trình độ nghiệp vụ còn ở mức trung bình 40,5%
- g. Có kinh nghiệm 43,5 %
- h. Còn hạn chế về kinh nghiệm 56,5%

Câu 8: Ở cơ quan, đơn vị của đồng chí (ông, bà, anh, chị), mức độ quan tâm của người với công tác phòng ngừa tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác như thế nào?

- a. Ít quan tâm 5%

- b. Quan tâm 65%
- c. Đặc biệt quan tâm 30%

Câu 9: Đồng chí (ông, bà, anh, chị) thường xuyên được tham gia các chương trình tập huấn, bồi dưỡng đấu tranh phòng chống tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác và tuyên truyền, giáo dục pháp luật không?

- a. Có 85%
- b. Không 15%

Câu 10: (Câu hỏi mở) Theo kinh nghiệm của mình, đồng chí (ông, bà, anh, chị) cho rằng những biện pháp sau, biện pháp nào là có hiệu quả đối với phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước?

- a. Biện pháp tăng cường nhận thức về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác 8%
- b. Biện pháp khắc phục hậu quả của các yếu tố địa lý, dân cư, kinh tế-văn hóa, xã hội 2%
- c. Biện pháp khắc phục tàn dư của chế độ cũ 2,5%
- d. Biện pháp khắc phục các yếu tố tiêu cực thuộc môi trường sống 7,5%
- e. Biện pháp nâng cao hiểu biết pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật cho người dân 55%
- f. Biện pháp khắc phục những yếu tố tiêu cực trong công tác quản lý Nhà nước 25%
- g. Ý kiến khác 0%

Câu 11: Đồng chí (ông, bà, anh, chị) đánh giá tác dụng của biện pháp phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong 05 năm gần đây như thế nào?

- a. Tốt 42%
- b. Bình thường 58%
- c. Không tác dụng 0%

Câu 12: Các chương trình phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác được cơ quan, đơn vị, địa phương đồng chí (ông, bà, anh, chị) đã triển khai như thế nào?

- | | |
|-------------------------|-----|
| a. Chưa đầy đủ | 57% |
| b. Đã triển khai đầy đủ | 43% |

Câu 13: Đồng chí (ông, bà, anh, chị) có phán đoán gì về tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước trong thời gian tới?

- | | |
|--|-----|
| a. Gia tăng và diễn biến phức tạp hơn | 30% |
| b. Không gia tăng nhưng mức độ nghiêm trọng sẽ cao hơn | 45% |
| c. Có chiều hướng giảm dần | 25% |
| d. Ý kiến khác..... | 0% |

Câu 14: Đồng chí (ông, bà, anh, chị) có phán đoán như thế nào về sự chuyển biến của nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước trong thời gian tới?

a. Các yếu tố dân cư, địa lý, kinh tế-xã hội, văn hóa và di hại của chế độ cũ tiếp tục tác động đến nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác 2%

b. Các yếu tố trực thuộc môi trường sống tiếp tục tác động đến nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác 5%

c. Sự hạn chế, tồn tại, yếu kém trong quản lý Nhà nước tiếp tục tác động đến nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác 35%

d. Các yếu tố tiêu cực thuộc về tâm, sinh lí của người phạm tội tiếp tục tác động đến nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác 58%

e. Ý kiến khác..... 0%

Câu 15: Theo quan điểm riêng của mình, đồng chí (ông, bà, anh, chị) có thể nêu những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động phòng ngừa tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong thời gian tới?

- Nâng cao trình độ hiểu biết về pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật 40%
- Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật của các cơ quan chức năng 15%
- Khắc phục những yếu tố tiêu cực trong công tác đảm bảo an ninh 25%
- Khắc phục những yếu tố tiêu cực trong công tác quản lý 7%
- Khắc phục những yếu tố tiêu cực trong công tác tổ chức 5%
- Khắc phục những yếu tố tiêu cực thuộc môi trường sống 8%

**NỘI DUNG PHÒNG VẤN LÃNH ĐẠO, CÁN BỘ CỦA CÁC CƠ QUAN BẢO
VỆ PHÁP LUẬT VÀ NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC VỀ NHẬN THỨC
NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH TỘI CYGTT HOẶC
GÂY TỔN HẠI CHO SỨC KHỎE CỦA NGƯỜI KHÁC**

1. Nội dung phỏng vấn đồng chí Trần Xuân Hữu– Đội trưởng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội phụ trách án về các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người thuộc Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Bình Phước:

Hỏi: Đồng chí hãy cho biết tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước giai đoạn từ năm 2013 đến 2017 diễn biến như thế nào?

Trả lời: Qua thực tế công tác đấu tranh, phòng ngừa tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước giai đoạn từ năm 2013 đến năm 2017 tôi thấy loại tội phạm này diễn biến rất phức tạp, tuy những năm gần đây số vụ có xu hướng giảm nhưng tính chất, mức độ của vụ án lại có dấu hiệu nguy hiểm, manh động và liều lĩnh hơn.

Hỏi: Đồng chí hãy cho biết nguyên nhân cơ bản nhất và chủ yếu của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước giai đoạn từ năm 2013 đến 2017 là nguyên nhân nào?

Trả lời: Theo tôi nguyên nhân cơ bản nhất và chủ yếu của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước giai đoạn từ năm 2013 đến năm 2017 là nguyên nhân xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe, tính mạng của người khác, coi thường đạo đức của các đối tượng.

Hỏi: Đồng chí cho tôi biết có những giải pháp nào để phòng ngừa tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước trong thời gian tới?

Trả lời: Thực hiện sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước, Công an tỉnh Bình Phước, trong thời gian tới chúng tôi

sẽ đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật nhằm nâng cao hiểu biết pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật cho người dân. Bên cạnh đó sẽ khắc phục những tồn tại, hạn chế và tăng cường hiệu quả trong các lĩnh vực công tác: tuần tra kiểm soát an ninh trật tự cũng như công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

2. Nội dung phỏng vấn đồng chí Nguyễn Viết Hùng - Thẩm phán tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

Hỏi: Đồng chí hãy cho tôi biết trong quá trình xét xử các vụ án, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Bình Phước đã nhận thức như thế nào về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước?

Trả lời: Với tư cách là một thẩm phán – chủ tọa nhiều phiên tòa xét xử vụ án CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, nhận thấy ở tỉnh Bình Phước các CQBVPPL chỉ nghiên cứu, nhận thức về các nguyên nhân làm phát sinh tội phạm chứ chưa có ai nghiên cứu đầy đủ về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác cả.

Hỏi: Có ý kiến cho rằng "chỉ có khái niệm nguyên nhân của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác chứ không có khái niệm điều kiện tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác vì việc xác định đâu là nguyên nhân và đâu là điều kiện của tội phạm này rất khó khăn". Đồng chí đánh giá như thế nào về quan điểm này và cho biết ý kiến của mình?

Trả lời: Tôi hoàn toàn nhất trí với ý kiến trên. Theo tôi đối với loại tội phạm này chỉ nên đề cập đến khái niệm nguyên nhân chứ điều kiện của tội phạm này nghe rất trừu tượng. Chúng ta có thể xem điều kiện của tội phạm là những nguyên nhân khách quan thì nghe hợp lý hơn.

Hỏi: Đồng chí có dự đoán như thế nào về tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước trong thời gian tới?

Trả lời: Theo tôi trong thời gian tới tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước sẽ diễn biến rất phức tạp hơn. Có thể nhờ thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa thì số vụ án có thể giảm nhưng tính chất, mức độ của vụ án lại có dấu hiệu nguy hiểm, mạnh động và liều lĩnh hơn.

3. Nội dung phỏng vấn bà Nguyễn Lê Lan, cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước, đã nghỉ hưu

Hỏi: Theo bà thì tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước trong thời gian qua diễn biến rất phức tạp là do những nguyên nhân nào?

Trả lời: Theo tôi, trong thời gian qua tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác tại tỉnh Bình Phước diễn biến rất phức tạp nguyên nhân cơ bản, chủ yếu là ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, coi thường các giá trị đạo đức, thích sử dụng bạo lực của đối tượng gây án.

Hỏi: Bà vui lòng cho biết đánh giá của bà đối với công tác đấu tranh phòng ngừa và phòng chống tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác của các CQBVPL tỉnh Bình Phước hiện nay như thế nào?

Trả lời: Theo tôi nhận thấy các CQBVPL tỉnh Bình Phước cũng đã có rất nhiều cố gắng, nỗ lực trong việc đề ra các chương trình, kế hoạch nhằm trấn áp tội phạm cũng như tích cực thực hiện công tác đấu tranh phòng ngừa và phòng chống tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Tuy nhiên kết quả đạt được chưa như mong muốn, vẫn còn để cho tội phạm xảy ra nhiều gây tâm lý hoang mang, lo lắng, bất bình, bức xúc trong Nhân dân, từ đó làm giảm niềm tin của Nhân dân đối với các CQBVPL của tỉnh nhà.

4. Nội dung phỏng vấn ông Trương Quốc Đông là công nhân cao su Nông trường 5, Tân Lập thuộc công ty cao su Đồng Phú, Bình Phước:

Hỏi: Ông vui lòng cho biết từ trước đến giờ ông đã chứng kiến hay có biết về vụ án CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nào chưa?

Trả lời: Tôi đã 02 lần chứng kiến sự việc liên quan đến hành vi cố ý gây thương tích. Một lần là do hai công nhân mâu thuẫn, xích mích nhau nên đã thách thức nhau vì thế đối tượng đã sử dụng dao cạo mủ cao su có sẵn đâm vào bụng người kia. Một vụ khác

là do tranh giành nhau mua cây cao su thanh lý của nông trường mà nhóm người đã dùng đoạn cây cao su tấn công nhau. Hậu quả đều để lại thương tích.

Hỏi: Ông vui lòng cho biết, ông có theo dõi kết quả xử lý hai vụ việc trên không? Và ông đánh giá như thế nào về việc xử lý của các CQBVPL?

Trả lời: Do những người trong vụ việc tôi đều biết nên tôi cũng có quan tâm đến kết quả xử lý. Theo tôi, có đối tượng tôi thấy các CQBVPL xử lý đúng, phù hợp nhưng cũng có đối tượng tôi nhận thấy các CQBVPL xử lý chưa tương xứng với hậu quả họ đã gây ra.

Hỏi: Theo quan điểm cá nhân ông đánh giá như thế nào trong cách làm việc của các CQBVPL tỉnh Bình Phước?

Trả lời: Về cơ bản là người dân tin tưởng các CQBVPL của tỉnh, song cũng không tránh khỏi sự nghi ngờ về việc có vấn đề “chạy tội”, “chạy án” trong các CQBVPL mà nếu như thế thì những kẻ coi thường pháp luật, tính mạng sức khỏe của người khác sẽ “nhòn luật”.

Hỏi: Ông vui lòng cho biết, qua hai vụ việc trên theo ông nguyên nhân nào là nguyên nhân chính dẫn đến 02 vụ CYGTT trên?

Trả lời: Theo tôi có nhiều nguyên nhân, nào là tính tình đôi bên đều nóng nảy, thách thức nhau, hung khí- công cụ, phương tiện dùng để đánh nhau thì sẵn có ngay tại hiện trường, nhưng nguyên nhân chính do các đối tượng coi thường pháp luật, tính mạng, sức khỏe của người khác bởi lẽ ra sự việc có thể giải quyết êm thấm nếu đôi bên đều tôn trọng pháp luật và tôn trọng sức khỏe của nhau.

Hỏi: Theo ông, những tồn tại, hạn chế, yếu kém của các CQBVPL tỉnh Bình Phước có phải là một trong những nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác không?

Trả lời: Tôi cho rằng những tồn tại, hạn chế, yếu kém của các CQBVPL tỉnh Bình Phước như hiện tượng tiêu cực trong công tác điều tra, giải quyết các vụ án CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác là một trong những nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Bởi lẽ, nếu đối tượng phạm tội CYGTT hoặc gây tổn hại cho sức khỏe

của người khác khi phạm tội nhưng không bị xử lý nghiêm mà nhờn như ngoài vòng pháp luật thì sẽ không làm gương được cho những người khác, không có tác dụng răn đe mà còn gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng và làm giảm niềm tin của nhân dân vào các CQBVPL.

Xin trân trọng cảm ơn ông đã hợp tác cùng chúng tôi. Kính chúc ông luôn dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành công trong cuộc sống!